



BẢN TIN

THỊ TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP

BAN CHỈ ĐẠO THỊ TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP - BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Tuần 5 (từ 01/2 - 05/02/2015)

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP

Tài liệu tham khảo

(Phát hành thứ 6 hàng tuần)

Cơ quan thường trực CỤC CHẾ BIẾN NÔNG LÂM THỦY SẢN VÀ NGHỀ MUỐI

Địa chỉ:

Số 10 Nguyễn Công Hoan
Ba Đình - Hà Nội

Điện thoại: 84.4.37711210

Fax: 84.4.37711125

Email: thuongmai.cb@mard.gov.vn

Website: chebien.mard.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

TRUNG TÂM TIN HỌC VÀ THỐNG KÊ

Địa chỉ:

Số 2 - Ngọc Hà - Ba Đình
Hà Nội

Điện thoại: 84.4.37341635

Fax: 84.4.38230381

Email: trangtin@mard.gov.vn

Website: www.mard.gov.vn



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG NÔNG LÂM THỦY SẢN TRONG TUẦN

TÌNH HÌNH CHUNG

Thị trường thế giới tuần qua tiếp tục lo ngại về triển vọng kinh tế sau những số liệu bi quan về Trung Quốc. Báo cáo mới nhất từ Chính phủ Mỹ cũng cho thấy hoạt động chế tạo của nền kinh tế lớn nhất thế giới không có khả năng phục hồi trong ngắn hạn, trong khi chi tiêu tiêu dùng của nước này cũng không có biến động trong tháng 12. Điều này có thể khiến Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) sẽ giảm tốc độ tăng lãi suất.

Thị trường thế giới: Giá gạo trên thị trường châu Á tuần qua tăng nhẹ, bất chấp sự vắng mặt của các khách hàng chủ chốt, trong khi nhu cầu đối với gạo Việt Nam có thể cải thiện do dự đoán giá gạo sẽ rẻ hơn trong vài tuần sắp tới. Giá cà phê tăng do có tin lượng cà phê tồn kho của Brazil giảm.

Giá cao su kỳ hạn tại Sở Giao dịch Hàng hóa Tokyo (Tocom) giảm do giá dầu tiếp tục suy yếu và lo ngại nền kinh tế Trung Quốc. Giá đường giảm do kỳ vọng sản lượng mía đường niên vụ 2016/17 tại khu vực Trung Nam Brazil tăng. Giá lợn hơi giảm do các nhà bán lẻ đã giảm mua sau khi đã tích trữ đủ nguồn cung trước trận bão tuyết.

Thị trường trong nước: Tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), giá lúa trong tuần qua biến động từ ổn định đến giảm nhẹ. Không khí giao dịch khá trầm lắng do sức mua yếu, hiện chỉ có một vài doanh nghiệp xuất khẩu chưa thực hiện xong hợp đồng đã ký với Philip-pin và In-đô-nê-xia tiến hành mua vào.

Nhu cầu bưởi bày mâm ngũ quả trong dịp Tết Bính Thân 2016 tăng cao nên bưởi Năm Roi và bưởi da xanh ở ĐBSCL được thương lái đẩy giá lên rất cao. Giá dưa hấu tại Đắc Lắc giảm mạnh do nguồn cung tăng đột biến vượt cầu.

Giá lợn hơi khu vực Đông Nam Bộ và ĐBSCL giảm nhẹ dù sức mua tăng lên do nguồn cung lợn cho Tết vẫn còn rất lớn, nhiều trang trại chưa thể tiêu thụ được trước Tết.

LÚA GẠO



Thị trường thế giới: Giá gạo trên thị trường châu Á tuần qua tăng nhẹ, bắt chập sự vắng mặt của các khách hàng chủ chốt, trong khi nhu cầu đối với gạo Việt Nam có thể cải thiện do dự đoán giá gạo sẽ rẻ hơn trong vài tuần sắp tới.

Phi-lip-pin vẫn chưa chốt kế hoạch nhập khẩu trong năm nay, trong khi Trung Quốc, khách hàng lớn nhất của gạo Việt Nam đang chuẩn bị bước vào kỳ nghỉ lễ Tết Nguyên đán, giống như Việt Nam. Sau Tết, nguồn cung trên thị trường nội địa sẽ tăng lên, nhiều khả năng khách hàng đang chờ đợi giá giảm mới mua vào. Thu hoạch vụ Đông Xuân, vụ lúa lớn nhất trong năm của Việt Nam sẽ đạt đỉnh từ cuối tháng này, giá gạo có thể giảm khi nguồn cung tăng lên.

Tuần qua, gạo 5% tấm của Việt Nam tăng lên 350 – 360 USD/tấn (FOB cảng Sài Gòn), từ 345 – 355 USD/tấn tuần trước; gạo 25% tấm giữ ổn định ở mức 340 – 350 USD/tấn. Đồng thời, gạo 5% tấm của Thái Lan tuần qua tăng lên 370 – 380 USD/tấn (FOB Băng Cốc), so với 360 – 370 USD/tấn tuần trước; gạo 25% tấm tăng từ 345 – 355 USD/tấn lên 355 – 365 USD/tấn. Mức chênh lệch 15 – 20 USD mỗi tấn gạo của Thái Lan so với Việt Nam có thể khiến các nhà nhập khẩu nước ngoài mua gạo Việt Nam. Sức mua yếu và tỷ giá đồng Baht Thái – đô la Mỹ ổn định đã duy trì sự ổn định của thị trường gạo Thái Lan.

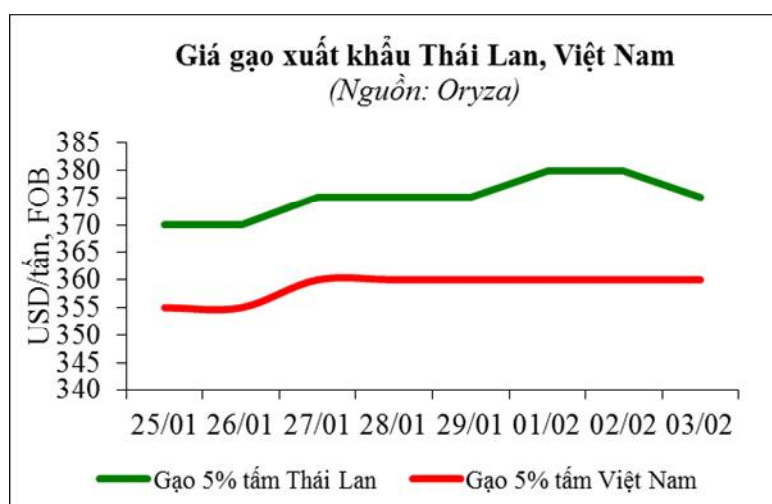
Theo Bộ Thương mại Thái Lan, Chính phủ nước này sẽ bán 570.000 tấn gạo lưu kho phục vụ tiêu dùng của người và sử dụng trong ngành công nghiệp. Thái Lan hiện còn 13 triệu tấn gạo lưu kho. Hoạt động mở bán gạo của chính phủ quân sự sẽ diễn ra vào ngày 16 - 17/2. Chính phủ đã cho phép Bộ Thương mại bán đấu giá 570.000 tấn gạo lưu kho do tình hình hiện đã thuận lợi. Thái Lan sẽ mở cửa kho gạo cho người tham gia đấu thầu kiểm tra từ ngày 2 - 10/2. Lô đấu giá đầu tiên có khối lượng 204.000 tấn gạo “chất lượng tốt” phục vụ tiêu dùng của người và lô đấu giá thứ 2 là 360.000 tấn gạo loại C phục vụ các ngành công nghiệp.

Theo Reuters, Thái Lan đã ký 4 thỏa thuận bán 300.000 tấn gạo, trị giá 4,3 triệu baht (121 triệu USD) sang Iran. 3 công ty của Thái Lan và 4 công ty của Iran đã ký kết 4 bản ghi nhớ (MoU) để xuất khẩu gạo trắng và gạo thơm jasmine sang Iran. Đây là kết quả của các cuộc đàm phán giữa đoàn đại biểu Thái Lan do Phó Thủ tướng dẫn đầu và Chính phủ Iran. Giá gạo Thái Lan chào bán cho Iran là 350 USD/tấn (425 USD/tấn CIF). Các quan chức Bộ Y tế Iran sẽ đến Thái Lan để kiểm tra chất lượng gạo. Sau khi có kết quả kiểm tra, phía Iran sẽ cấp giấy phép nhập khẩu gạo Thái Lan. Được biết, Iran đã tạm dừng nhập khẩu gạo từ Thái Lan sau khi một công ty xuất khẩu gạo tư nhân bị vỡ nợ năm 2011. Chính phủ Thái Lan đã hết sức nỗ lực thuyết phục Iran nối lại hoạt động nhập khẩu gạo từ Thái Lan. Năm 2011, Iran nhập khẩu 278.283 tấn gạo từ Thái Lan.

LÚA GẠO



Theo dự báo mới nhất của Ngân hàng Thế giới (WB), giá gạo năm 2016 vẫn ở mức dưới 400 USD/tấn. WB dự báo giá gạo trung bình năm 2016 đạt 370 USD/tấn, năm 2017 đạt 374 USD/tấn, năm 2018 đạt 379 USD/tấn, năm 2019 đạt 383 USD/tấn và năm 2020 đạt 387 USD/tấn. Trước đó, WB dự báo giá gạo năm 2013 đạt 506 USD/tấn và năm 2014 đạt 423 USD/tấn, nhưng năm 2015 giảm xuống 386 USD/tấn. Sản lượng gạo toàn cầu niên vụ 2015/2016 giảm nhẹ xuống 470 triệu tấn từ 478 triệu tấn năm trước do triển vọng sản lượng giảm tại châu Á, nhất là ở Ấn Độ, Phi-lip-pin và Thái Lan. Tỷ lệ tồn kho/sử dụng năm 2016 giảm xuống 18,6% so với 21,7% năm 2015.



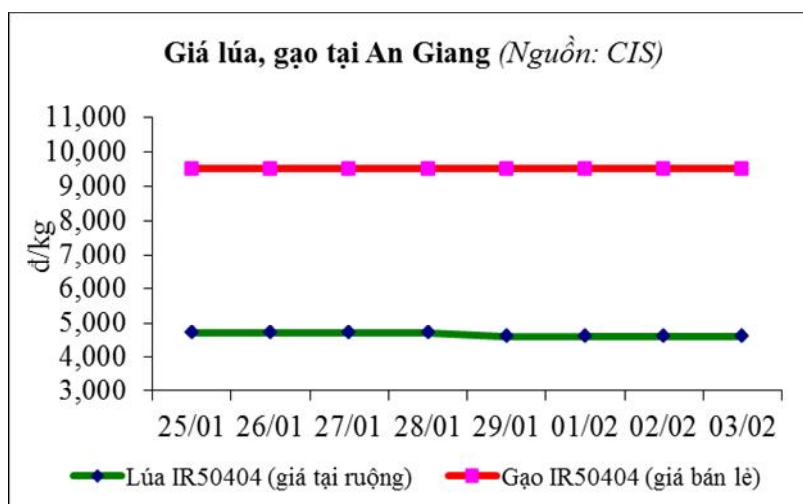
Thị trường trong nước: Tại khu vực ĐBSCL, giá lúa trong tuần qua biến động từ ổn định đến giảm nhẹ. Không khí giao dịch khá trầm lắng do sức mua yếu, hiện chỉ có một vài doanh nghiệp xuất khẩu chưa thực hiện xong hợp đồng đã ký với Phi-lip-pin và In-đô-nê-xia tiến hành mua vào. Nông dân đang bước vào thu hoạch lúa Đông Xuân trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi. Theo hệ thống cung cấp giá tại địa phương, diễn biến giá lúa tại một số tỉnh ĐBSCL tuần qua như sau: tại An Giang, lúa tươi IR50404 giảm nhẹ, từ 4.700 đ/kg xuống còn 4.600 đ/kg; lúa OM 2514, OM 2717 giảm từ 4.800 đ/kg xuống còn 4.700 đ/kg. Tại Bạc Liêu, giá lúa tươi vẫn ổn định ở mức 4.800 – 5.000 đ/kg, trong khi lúa khô giảm từ 5.400 – 5.500 đ/kg xuống 5.300 – 5.400 đ/kg. Tại Vĩnh Long, giá lúa IR50404 mới gặt ổn định ở mức 4.500 đ/kg. Tại Kiên Giang, lúa tẻ thường và lúa dài không đổi ở mức 5.600 đ/kg và 5.800 đ/kg.

Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), xuất khẩu gạo của cả nước từ ngày 1 - 28/1 đạt gần 315.000 tấn, trị giá FOB 127 triệu USD, trị giá CIF 135 triệu USD. So với cùng kỳ năm 2015, sản lượng xuất khẩu gạo đã tăng khoảng 46%, giá trị FOB cũng tăng 39% và CIF tăng 42,5%. Sự gia tăng này chủ yếu là do các doanh nghiệp vẫn còn “nợ” đơn hàng cung ứng cho Phi-lip-pin và In-đô-nê-xia theo hợp đồng ký kết liên Chính phủ từ quý IV/2015.

LÚA GẠO



Trong quý I/2016, tính cả hợp đồng thương mại, các doanh nghiệp phải giao hàng lên đến 1,2 triệu tấn gạo các loại. Điều này đã cải thiện giá lúa gạo trong nước trong những tháng gần đây. Việc giá lúa trong nước cao cũng là vấn đề đáng lo ngại của doanh nghiệp khi muốn ký hợp đồng thương mại mới, bởi hiện nay lượng tồn kho gạo của cả nước còn ít, sản lượng thu hoạch lại không nhiều, doanh nghiệp muốn mua cung ứng phải chịu giá cao. Trong thời gian gần đây, giá lúa gạo trong nước luôn luôn cao hơn gạo Thái Lan, Ấn Độ và Pakistan.

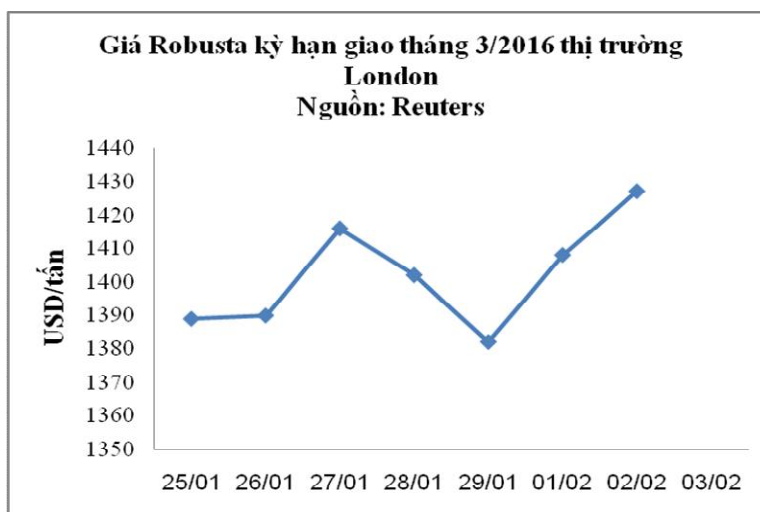


N.L.A

CÀ PHÊ



Thị trường thế giới: Thị trường cà phê thế giới biến động tăng trong tuần qua. So với cuối tuần trước, giá cà phê Robusta kỳ hạn giao tháng 3/2016 tăng 20 USD/tấn lên 1.402 USD/tấn. Giá cà phê tăng do có tin lượng cà phê tồn kho của Brazil giảm. Nhiều nhà đầu tư cho biết lượng cà phê lưu kho của Brazil giảm mạnh, kéo giảm xuất khẩu cà phê của nước này trong năm tới.



Theo Tổ chức Cà phê Thế giới (ICO), xuất khẩu cà phê toàn cầu tháng 12/2015 đạt 9,31 triệu bao, tăng 1,42% so với cùng kỳ năm 2014. Như vậy, xuất khẩu cà phê 3 tháng đầu niên vụ 2015-2016 (tháng 10/2015 - tháng 9/2016) đạt 26,9 triệu bao, tăng 2,6% so với cùng kỳ năm trước. Theo ICO, tuy xuất khẩu cà phê Robusta của Việt Nam trong 3 tháng đầu niên vụ 2015-2016 giảm 11% do hiện tượng kháng giá của thị trường nội địa, song xuất khẩu cà phê của Colombia lại tăng 14% và xuất khẩu cà phê của Brazil tăng 5%.

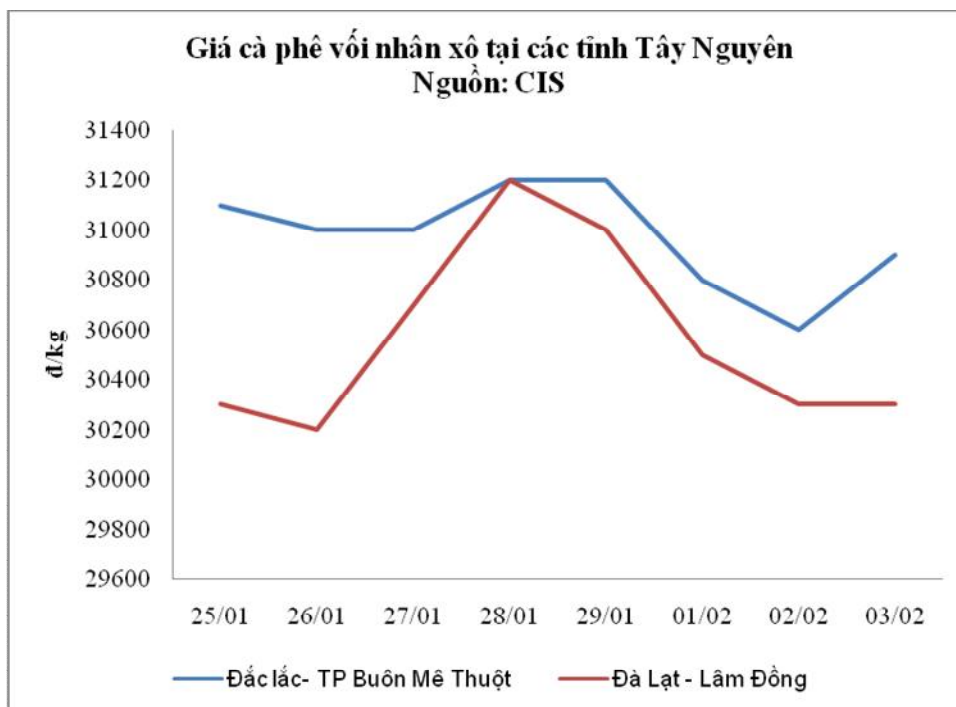
Hãng xuất khẩu cà phê Brazil Terra Forte dự đoán sản lượng cà phê Brazil niên vụ 2016-2017, bắt đầu thu hoạch trong vài tháng tới, tăng 6,89 triệu bao lên 54,17 triệu bao so với 47,28 triệu bao niên vụ trước. Trong đó, sản lượng Arabica dự đoán tăng lên 41,38 triệu bao so với 32,05 triệu bao năm trước, nhưng sản lượng Robusta lại giảm xuống 12,79 triệu bao so với 15,23 triệu bao năm trước. Nguyên nhân là do thời tiết khô hạn tại các vùng trồng cà phê của Brazil, kể cả Espirito Santo - bang sản xuất Robusta chủ chốt của Brazil.

Trung tâm xuất khẩu cà phê quốc gia Cetrex cho biết, xuất khẩu cà phê của Nicaragua trong tháng cuối năm 2015 đã tăng 22,3% so với cùng tháng năm trước đó, đạt 58.370 bao (loại 60kg). Tổng lượng cà phê xuất khẩu trong 3 tháng đầu vụ hiện tại (bắt đầu từ tháng 10), đạt 125.135 bao (loại 60kg), thấp hơn 29,8% so với cùng kỳ vụ trước. Nicaragua là nước sản xuất cà phê lớn thứ 3 Trung Mỹ sau Honduras và Guatemala. Khu vực này nổi tiếng với các loại cà phê được trồng trên cao có hương vị rất riêng. Tại đây, suốt hai vụ mùa trước đã bị dịch nấm roya – một loại nấm ăn lá hoành hành làm giảm sản lượng. Vụ mùa cà phê ở Trung Mỹ và Mexico, nơi cùng nhau sản xuất 1/5 sản lượng cà phê của thế giới, kéo dài từ tháng 10 năm trước tới tháng 9 năm sau.

CÀ PHÊ



Thị trường trong nước: Thị trường cà phê trong nước ổn định trong tuần qua. Giá cà phê vối nhân xô các tỉnh Tây Nguyên hiện ở mức 30.400 – 31.000 đ/kg. Giá cà phê Robusta giao tại cảng TP.HCM giá FOB giữ mức 1.427 USD/tấn của tuần trước. Sau Tết Nguyên đán, lượng cà phê bán ra của nông dân Việt Nam dự báo sẽ tiếp tục tăng.



Theo thống kê của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La, mưa tuyết và sương muối vừa qua đã làm trên 1.100 ha cây trồng thiệt hại; trong đó, có 718 ha cà phê đang mùa bói quả. Riêng tại thành phố Sơn La có trên 500 ha cà phê bị tấp lá.

UBND tỉnh Sơn La cho biết, sau khi đi kiểm tra thực tế diện tích cây cà phê bị thiệt hại, tỉnh đã yêu cầu ngành chức năng cùng với hộ trồng cà phê thống kê các diện tích cà phê đã trồng tại những vùng bị sương muối, đồng thời xây dựng phương án trồng cây khác thay thế hợp lý; nhanh chóng hỗ trợ cho bà con sớm khắc phục hậu quả, ổn định sản xuất.

Sơn La hiện có trên 11.700 ha cây cà phê, với sản lượng cà phê nhân đạt 13.510 tấn. Trong mục tiêu phát triển cây cà phê đến năm 2020, Sơn La phấn đấu mỗi năm trồng từ 300 – 400 ha. Bên cạnh đó, triển khai Đề án hỗ trợ ứng dụng công nghệ tưới nhỏ giọt kết hợp với bón phân hòa tan theo công nghệ Israel để nâng cao năng suất và giá trị xuất khẩu cà phê Arabica trên địa bàn vùng ven thành phố Sơn La, các huyện Thuận Châu, Mai Sơn. Sản lượng cà phê đến năm 2020 cao gấp 2 lần năm 2015 và khẳng định thương hiệu cà phê Arabica hữu cơ Sơn La trên thị trường trong nước và quốc tế.

CHÈ



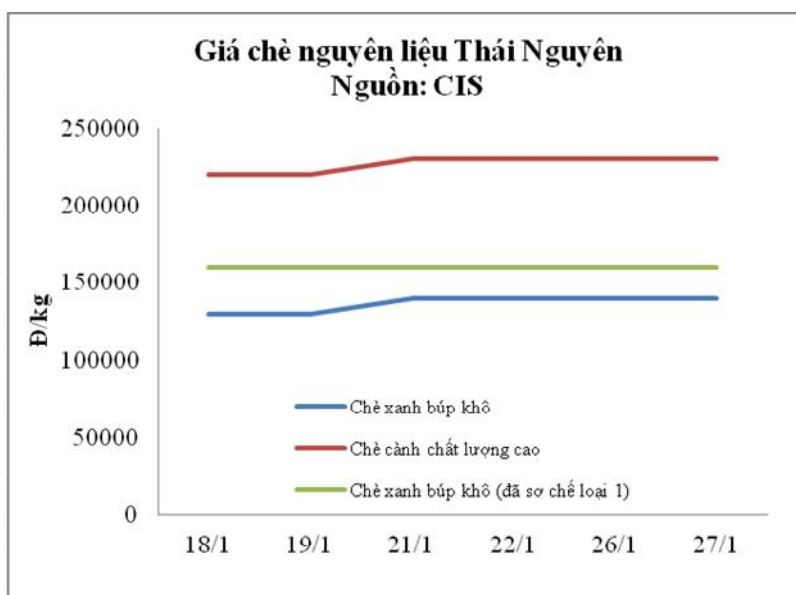
Thị trường thế giới: Giá chè Bangladesh giảm hơn 2% tại phiên đấu giá hàng tuần hôm thứ Ba (3/2). Giá giảm do chè lá kém chất lượng, sau khi tăng nhẹ trong hai phiên trước đó. Giá chè Bangladesh trung bình ở mức 189,79 taka (tương đương 2,44 USD)/kg tại phiên đấu giá thứ 38 trong niên vụ marketing hiện tại, giảm từ mức 194,27 taka/kg phiên đấu giá trước đó. Có khoảng 2,09 triệu kg chè được cung cấp tại trung tâm đấu giá duy nhất Chittagong, trong đó 29% chưa được bán. Tại phiên đấu giá trước đó, có khoảng 30% trong số 2,13 triệu kg chưa được bán. Khách mua hàng ít quan tâm đến chè chất lượng thấp, trong khi nhu cầu tăng mạnh đối với chè chất lượng và điều này đã đẩy giá giảm.

Giá chè Best Broke Pekoe Ones (BP1s) TEABP1-BEST-KE hạng nhất Kenya tăng nhẹ trong phiên đấu giá tuần này ở Mombasa so với phiên đấu giá tuần trước, đạt mức 2,95-3,98 USD/kg so với 3,04-3,60 USD/kg của phiên đấu giá trước. Tương tự, giá chè Best Brighter Pekoe Fanning Ones (PF1s) TEAPF1-BEST-KE tuần này đạt mức 2,80 - 3,46 USD/kg, tăng so với 2,70 - 3,42 USD/kg tuần trước.

Tại Ấn Độ, có đến 182 loại chè bán được với mức giá 125 rupi/kg trở lên tại thị trường CTC đang có xu thế lên giá, và có tới 8 loại chè CTC đạt khung giá cao 200 rupi/kg trong phiên đấu giá thứ tư của Hiệp hội Thương mại chè Coonoor. Chè Pekoe Dust of Homedale Estate đứng đầu các cuộc đấu giá chè bụi và toàn bộ thị trường CTC khi được mua với mức giá 222 rupi/kg. Chè Homedale Estate's Broken Orange Pekoe Fannings đứng đầu các phiên đấu giá chè lá ở mức 219 rupi/kg. Trên thị trường chè orthodox, Kodanad dẫn đầu với mức giá 251 rupi/kg.

Thị trường trong nước:

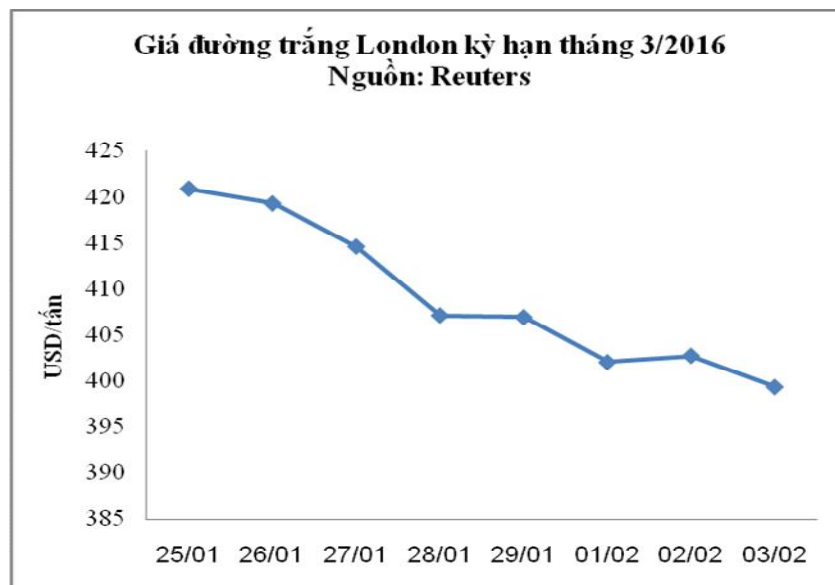
Giá chè nguyên liệu tại Thái Nguyên tuần này ổn định sau khi tăng nhẹ vào tuần trước. Cụ thể, giá chè cành chất lượng cao và chè xanh búp khô (chưa sơ chế) lần lượt giữ ở mức 230.000 đ/kg và 140.000 đ/kg sau khi tăng 10.000 đ/kg vào tuần trước; giá chè xanh búp khô (đã sơ chế loại 1) ổn định ở mức 160.000 đ/kg. Tại Bảo Lộc, Lâm Đồng giá chè nguyên liệu sản xuất trà xanh loại 1 trong tuần này vẫn duy trì ổn định ở mức 8.000 đ/kg, chè nguyên liệu sản xuất trà đen loại 1 giữ mức 4.000 đ/kg.



MÍA ĐƯỜNG



Thị trường thế giới: Thị trường đường thế giới biến động giảm trong tuần qua. So với cuối tuần trước, giá đường trắng London kỳ hạn tháng 3/2016 giảm 7,6 USD/tấn xuống 399,4 USD/tấn. Giá đường giảm do kỳ vọng sản lượng mía đường niên vụ 2016/17 tại khu vực Trung Nam Brazil tăng.



Hiệp hội đường Indonesia cho biết, nhập khẩu đường thô của nước này dự báo sẽ tăng 5% trong năm 2016, lên 3,25 triệu tấn tăng từ 3,1 triệu tấn trong năm 2015. Khoảng 70% hàng nhập khẩu của năm nay đã được thực hiện, phần còn lại sẽ thực hiện đến cuối năm nay.

Thị trường trong nước: Giá bán buôn đường kính trắng loại 1 (đ/kg, có VAT) tại nhà máy đường ổn định như tuần trước, phổ biến từ 13.500 – 14.000 đ/kg.

Trước nguy cơ thiếu hụt nguyên liệu, các công ty mía đường các tỉnh ĐBSCL đang tranh thủ thu mua mía nguyên liệu, khiến giá mía giữa vụ tăng cao. Tại Trà Vinh, mía đạt 10 chữ đường hiện có giá dao động từ 1.090-1.100 đồng/kg tại ruộng, tăng trên 400 đồng/kg so với cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân giá mía tăng cao là do vùng nguyên liệu mía trong khu vực ĐBSCL năm nay đã bị thu hẹp hơn 9.000 ha, trong khi trời nắng gắt liên tục giúp mía đạt chữ đường tối đa.

Vụ mía năm nay, nông dân tỉnh Trà Vinh xuống giống được 4.350 ha, giảm hơn 250 ha so với vụ mía năm ngoái và giảm gần một nửa so với cách nay 5 năm. Đến thời điểm này đã có 40% tổng diện tích được thu hoạch.

Hiện nay, nhiều diện tích mía ở Ninh Hòa đã được nông dân thu hoạch để bán cho các nhà máy đường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Giá mía cao hơn năm trước khoảng 10%. Hiện Nhà máy Đường Cam Ranh thu mua mía với giá 935.000 đồng/tấn 10 CCS. Năm nay, giá mía tăng hơn so với mọi năm, nhưng năng suất, chất lượng mía lại giảm

HẠT ĐIỀU



Thị trường thế giới: Ấn Độ không còn là nhà cung cấp điều nhân hàng đầu cho thị trường thế giới và vị trí đó đã được thay thế bởi Việt Nam và Tây Phi.

Mỹ và EU tiếp tục là những khách hàng lớn, song đã bị châu Á vượt qua và trở thành khu vực tiêu thụ lớn nhất, đứng đầu là Ấn Độ.

Trong khi đó, thị trường điều nhân thế giới đang duy trì một xu hướng ổn định và có khả năng vẫn tiếp diễn do không có nhiều cơ hội biến động lớn về giá, trừ khi có một bất ngờ xảy ra đối với cung. Sự ổn định trong một khoảng thời gian trong khi có những thay đổi đáng kể về giá của các loại hạt khác là do sự tăng trưởng ổn định trong tiêu thụ toàn cầu.

Hiện tại, giá điều W240 là 3,75-3,90 USD/lb, W320 là 3,50-3,65 USD/lb, W450 là 3,40-3,50 USD/lb, SW320 là 3,35-3,45 USD/lb, SW360 là 3,25-3,35 USD/lb, điều tách đôi có giá 3,2-3,35 USD/lb và điều vỡ giá 3-3,15 USD/lb (FOB). Trong khi đó, theo Hội đồng Xúc tiến Xuất khẩu hạt điều của Ấn Độ, khối lượng xuất khẩu trong 9 tháng đầu của năm tài chính hiện tại cho thấy sụt giảm 19,5% so với cùng kỳ, từ tháng 4- tháng 12/2015.

Tổng khối lượng xuất khẩu trong giai đoạn từ tháng 4-12/2015 đứng ở mức 72.284 tấn, trị giá 3.677,23 triệu Rupia so với 89.834 tấn, trị giá 4.048,76 triệu Rupia trong cùng kỳ năm ngoái. Đơn giá trung bình ở mức 508,72 Rupia/kg trong tài khóa hiện tại, tăng so với 450,69 Rupia/kg trong năm tài khóa trước.

Đồng thời, nhập khẩu điều thô cũng tăng 36.674 tấn so với cùng kỳ năm ngoái. Trong năm 2015, giá điều thô đạt mức thấp trong tháng 2-3 trước khi bắt đầu vụ Bắc, chiếm hơn 75% sản lượng thế giới. Giá tăng trong tháng 4-5 khi khối lượng giao dịch đang ở đỉnh cao và giảm xuống trong tháng 7-8. Giá tăng lên một lần nữa vào tháng 9-10 khi vụ Nam được giao dịch và nói lỏng một chút trong hai tuần qua.

Trung bình, giá điều thô trong năm 2015 cao hơn khoảng 25% so với năm 2014 nhưng hầu như không có sự thay đổi trong giá nhân hạt. Điều này đang gây áp lực lên lợi nhuận của các nhà chế biến. Nhìn vào tình hình hiện nay, một số ý kiến cho rằng có khả năng sẽ có một số biến động về giá trong quý đầu tiên. Nếu nhu cầu điều nhân trong tháng 1-2/2016 không cao và nếu vụ trồng 2016 khả quan, có thể giá điều thô sẽ giảm nhẹ trong tháng 3-4/2016.

HẠT ĐIỀU

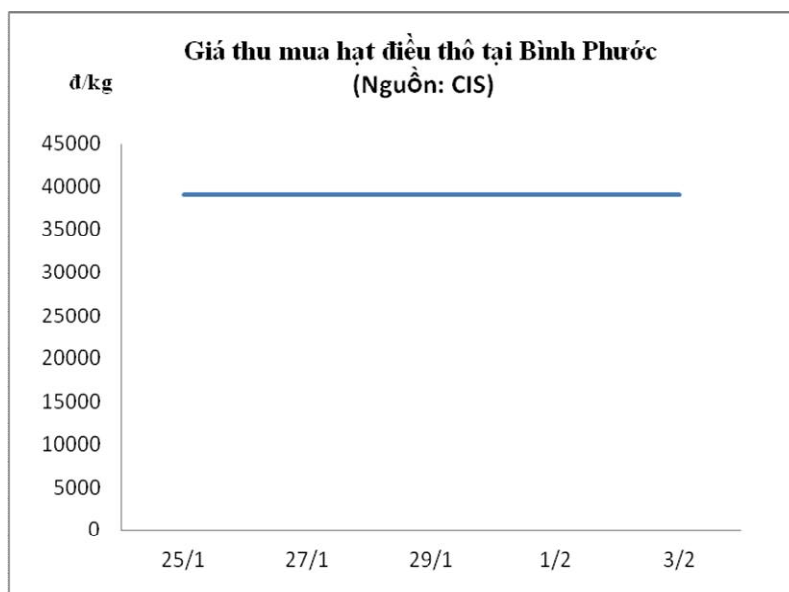


Thị trường trong nước: Giá thu mua hạt điều khô mua xô tại Bình Phước trong tuần này ổn định so với tuần trước ở mức giá 39.000 đ/kg.

Các doanh nghiệp điều đang tập trung sản xuất để cung cấp cho thị trường nội địa và XK sang Trung Quốc nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng tăng cao trong dịp Tết Bính Thân. Hiện nhân điều xuất khẩu sang Trung Quốc đang có giá tốt. Vì vậy, các khách hàng đến từ Mỹ, EU, Úc... sau khi ký hợp đồng với doanh nghiệp xuất khẩu điều Việt Nam, đều phải chờ trong vòng 2 tháng mới nhận được hàng. Mặc dù vậy, đơn hàng đến từ những thị trường này vẫn đang gia tăng. Do nhu cầu chế biến tăng cao vào những ngày cận Tết, giá giao dịch điều thô ở thị trường nội địa đang ở mức khá cao.

Theo nhận định của một số chuyên gia nông nghiệp, mùa vụ tại Việt Nam sẽ tới trễ hơn so với mọi năm. Khu vực Bình Phước cuối tháng Giêng ÂL mới bắt đầu, Đồng Nai trễ hơn từ 2 – 3 tuần. Nguyên nhân chủ yếu là do hiện tượng thời tiết El Nino, thời tiết Việt Nam bắt đầu trở lạnh hơn, chênh lệch nhiệt độ ngày – đêm tại các khu vực trồng điều trọng điểm tăng cao..

Theo đại diện VINACAS tại IVC, giá sản thu mua tại vườn của IVC dự kiến cho niên vụ 2016 là 400 FCFA/ Kg (~0,66 USD/Kg), mức giá này thực tế cao hơn nhiều so với giá sản 2015 của IVC (Thu mua tại vườn 275 FCFA – mua tại kho trên vùng nguyên liệu 300 FCFA – mua tại cảng 352 FCFA).



N.V.A

HẠT TIÊU



Thị trường thế giới: Giá tiêu nội địa trong tuần trước hầu như không thay đổi tại hầu hết các nước sản xuất. Người mua vẫn đang quan sát diễn biến của vụ thu hoạch tiêu ở Ấn Độ và Việt Nam. Tuy nhiên tính theo giá USD thì giá cả có sự tăng nhẹ do đồng nội tệ của các nước sản xuất tăng giá so với đồng USD.

Tại thị trường Ấn Độ, hạt tiêu hiện đã bắt đầu dễ mua do áp lực bán hàng vụ mới, trong khi một số vùng trồng tiêu trọng điểm ở Kerala vẫn chưa thu hoạch. Tuần này, giao dịch trên thị trường kỳ hạn lần thị trường giao ngay tại Ấn Độ cho thấy xu hướng tiếp tục sụt giảm là chủ yếu. Các báo cáo cho biết có nhiều người bán tiêu trồng ở Dãy núi cao, trong khi các nhà xuất khẩu cũng dễ dàng mua tiêu đặc chủng Malabar để giao cho các hợp đồng đặt hàng của khách nước ngoài.

Thu hoạch vụ tiêu năm nay ở huyện Wayanad của bang Kerala dự kiến sẽ bắt đầu hái chọn trong tháng này, trong khi các vùng trồng tiêu bang Karnataka có khả năng tuốt sớm trong vài tuần tới. Trong khi số tiêu nhiễm dầu khoáng đã xử lý được phép phát hành hiện cũng đang sẵn có trên thị trường. Những yếu tố này đã hỗ trợ cho giá tiêu tiếp tục xu hướng giảm.

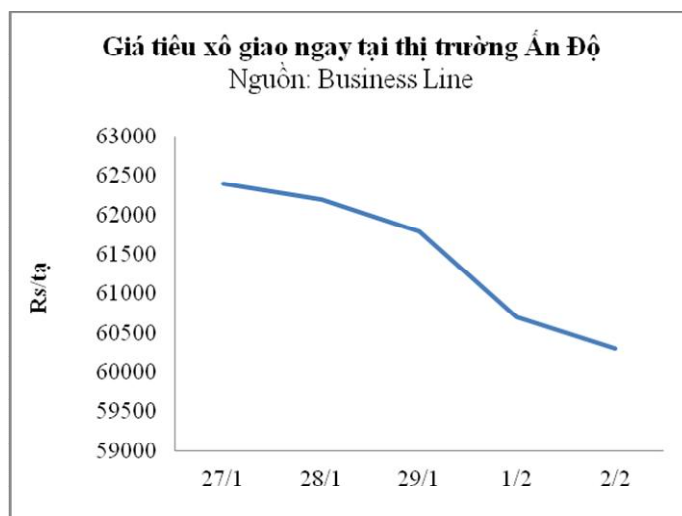
Trên thị trường kỳ hạn ngày 2/2, có 30 tấn chủ yếu là tiêu Dãy núi cao đã được giao dịch ở mức 605 – 610 Rup/ki. Giá tiêu giao ngay giảm 1.700 Rup/ki so với tuần trước xuống còn 60.300 Rup/ki (tương đương 8.899 USD/tấn) cho loại tiêu xô và 63.400 Rup/ki (tương đương 9.357 USD/tấn) cho loại đã sơ chế.

Trên Sàn Hiệp hội Gia vị IPSTA, hợp đồng tháng 2/2016 giảm 2.000 Rup/ki so với phiên giao dịch cuối tuần trước, xuống ở 62.000 Rup/ki (tương đương 9.150 USD/tấn), trong khi hợp đồng giao tháng 3/2016 giảm 1.000 rup/ki xuống và 60.500 Rup/ki (tương đương 8.929 USD/tấn).

Giá tiêu Ấn Độ xuất khẩu, loại đặc chủng MG1, có giá 9.450 USD/tấn (c&f) giao tại châu Âu và 9.700 USD/tấn (c&f) giao tại Mỹ, tiếp tục giảm 250 USD/tấn so với cuối tuần trước và giảm mạnh tới 900 – 1.000 USD so với đầu tháng trước, trong đó còn do tỷ giá đồng Rup/USD.

Báo cáo từ nước ngoài cho biết tiêu Việt Nam vụ mới loại 500 Gr/l-FAQ được chào với giá 7.700 – 7.750 USD/tấn, trong khi nông dân của quốc gia trồng và xuất khẩu hạt tiêu số 1 thế

giới sẽ đẩy mạnh thu hoạch vụ mới ngay sau kỳ nghỉ lễ Tết Âm lịch năm Bính Thân theo truyền thống. (Tỷ giá: 1 USD = 67.7562 Rup)



HẠT TIÊU

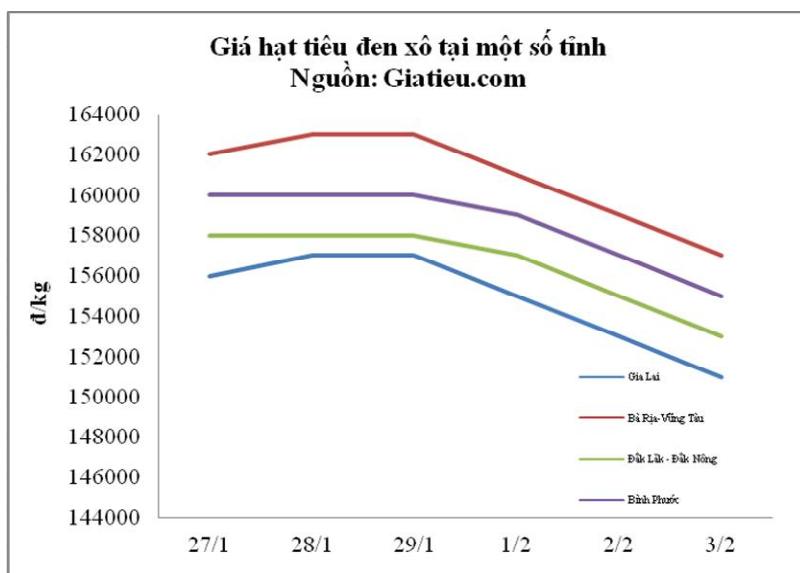


Thị trường trong nước: Giá thu mua hạt tiêu đen xô nội địa tuần này trở lại xu hướng giảm sau một tuần chững giá. Ngày 3/2, giá thu mua tiêu tại các tỉnh trồng tiêu trọng điểm Gia Lai, Bà Rịa-Vũng Tàu, Đắk Lắk, Bình Phước lần lượt ở mức 151.000 đ/kg, 157.000 đ/kg, 153.000 đ/kg, 155.000 đ/kg, trung bình giảm 5.000 đ/kg so với tuần trước.

Giá hạt tiêu thời gian vừa qua giảm sâu bởi nhiều nhà đầu tư lớn trên thế giới liên tục bung hàng. Đại diện Công ty Nedspice cho biết, nhiều nơi ở Việt Nam hiện đang ồ ạt phát triển diện tích tiêu. Nhiều nước khác trên thế giới cũng đua nhau phát triển loại cây trồng cho lợi nhuận cao này. Cũng như cây cao su và nhiều loại cây trồng khác, hồ tiêu sẽ sớm đến giai đoạn bão hòa, thậm chí có khả năng cung sẽ vượt cầu và khó có mức giá tốt như hiện nay.

Hiện Đồng Nai bắt đầu vào vụ thu hoạch tiêu mới. Năm nay, thời tiết khá thuận lợi nên năng suất tiêu cao. Theo các thương lái, chất lượng tiêu ở Đồng Nai tốt hơn nhiều tỉnh khác vì hạt lớn, đồng đều nên nhiều doanh nghiệp chọn mua tiêu của địa phương làm tiêu sọ xuất khẩu.

Trong khi đó, đợt rét đậm kỷ lục vừa qua khiến 20% diện tích tiêu ở Quảng Trị bị rụng lá, ảnh hưởng đến năng suất. Được biết, hiện tượng tiêu rụng lá xuất hiện 3 ngày gần đây, trên tất cả xã trồng tiêu của huyện Gio Linh. Đợt rét đậm hôm 25/1 đã gây nên hiện tượng này với khoảng 20% diện tích bị ảnh hưởng. Người trồng tiêu đang lo đợt rét kéo dài đến 7/2 tới đây sẽ ảnh hưởng đến cây. Việc rụng lá nhiều, dẫn đến rụng đọt và gây chết cây. Đây là năm đầu tiên người trồng tiêu ở Quảng Trị gặp hiện tượng này do trời giá rét bất thường. Biện pháp cứu chữa duy nhất hiện nay là chờ nắng, bón phân bổ sung kali và vi lượng để cây phục hồi, với hy vọng trước mắt là giảm tỷ lệ chết. Toàn huyện Gio Linh có gần 500 ha tiêu. Ngành nông nghiệp huyện đang thống kê diện tích bị ảnh hưởng để đề nghị hỗ trợ người nông dân.

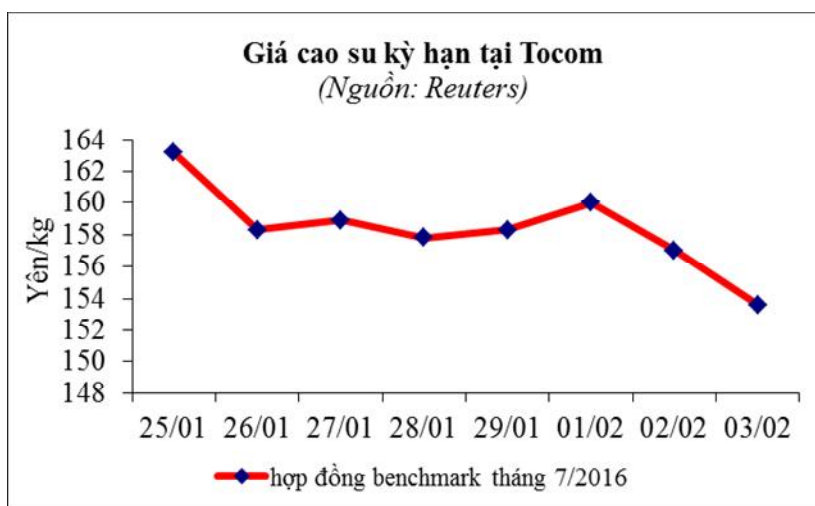




Thị trường thế giới: Thị trường cao su kỳ hạn tại Sở Giao dịch Hàng hóa Tokyo (Tocom) tuần qua tiếp tục biến động tăng giảm thất thường. Trong đó, giá cao su giao các kỳ hạn tăng nhẹ trong các phiên 28/1, 29/1 và 1/2 do sự suy yếu trở lại của đồng Yên và việc Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (FDI) quyết định giữ nguyên tỉ lệ lãi suất trong phiên họp chính sách do lo ngại về tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Kết thúc phiên giao dịch 1/2, hợp đồng benchmark giao tháng 7/2016 đạt 160 Yên/kg, tăng 2,2 Yên so với giá đóng cửa phiên 28/1.

Tuy nhiên, giá cao su kỳ hạn đã sụt giảm ngay sau đó khi giá dầu tiếp tục suy yếu và lo ngại về nền kinh tế Trung Quốc. Giá dầu kỳ hạn tại Mỹ giảm phiên thứ 3 liên tiếp vào đầu phiên giao dịch châu Á hôm thứ tư (3/2), do dự trữ dầu thô Mỹ tuần trước cao hơn 0,5 tỉ thùng, đẩy lên mối lo ngại về dư cung toàn cầu. Cuối phiên 3/2, các hợp đồng cao su kỳ hạn giảm xuống mức thấp trong 3 tuần, với hợp đồng benchmark tháng 7/2017 chỉ đạt 153,6 Yên/kg, sau khi chạm mức thấp nhất kể từ ngày 14/1, ở mức 152,8 Yên/kg.

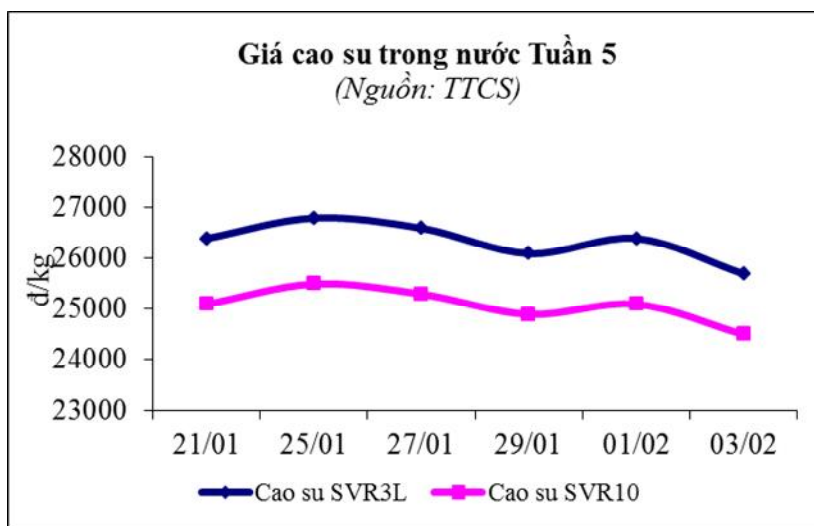
Theo Liên hiệp Người trồng cao su ở miền Nam Ấn Độ (UPASI), giá cao su nhập khẩu thấp đang gây ảnh hưởng xấu đến ngành cao su tại Ấn Độ và Chính phủ nước này cần áp dụng các biện pháp phòng vệ để bảo vệ người trồng trong nước. Ấn Độ đã công bố sản lượng cao su thiên nhiên giảm mạnh nhất (-21%) trong tất cả các nước sản xuất cao su. Chủ tịch UPASI cho biết, giá bán thấp và chi phí sản xuất cao hơn so với những nước khác là nguyên nhân của mức giảm trên, và kiến nghị Chính phủ nên thực hiện vai trò điều hành, áp dụng biện pháp phòng vệ để hạn chế nhập khẩu. Sản lượng cao su dự kiến năm 2015 – 2016 là dưới 600.000 tấn do nhiều diện tích cao su ngừng khai thác vì giá thấp. Theo đề nghị của Ủy ban Quốc hội đương nhiệm về ngành cao su Ấn Độ, việc không kiểm soát nhập khẩu sẽ gây hại đến ngành trồng trọt của quốc gia. UPASI đề xuất những kiến nghị của Ủy ban Quốc hội cần được thực hiện đồng bộ vì những kiến nghị này đã xem xét các khía cạnh và các yếu tố tác động từ các bên liên quan.





Thị trường trong nước: Giá cao su thành phẩm tại Bình Phước, Bình Dương, Tây Ninh trong tuần qua biến động giảm nhẹ. Cụ thể: cao su SVR 3L giảm từ 26.600 đ/kg (27/1) xuống còn 25.700 đ/kg (3/2); cao su SVR10 giảm từ 25.300 đ/kg xuống còn 24.500 đ/kg.

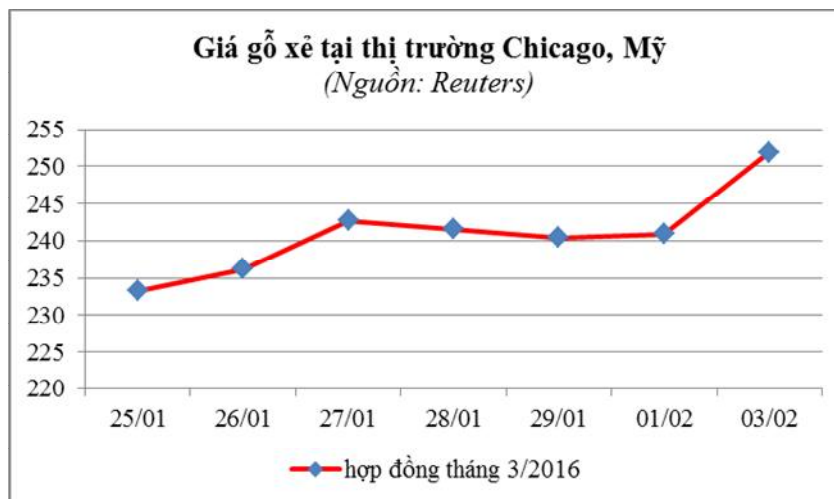
Vào dịp Tết Bính Thân, một số doanh nghiệp nhỏ và thương nhân Trung Quốc có kế hoạch nhập khẩu mặt hàng cao su thiên nhiên để đáp ứng nhu cầu phát sinh. Tại cửa khẩu Móng Cái, phía Trung Quốc giảm thuế suất đối với nhập khẩu cao su hệ chính ngạch từ 2% – 3% theo chất lượng mặt hàng để thu hút các đối tác xuất khẩu cao su Việt Nam. Giao dịch tiểu ngạch ở cửa khẩu Cao Bằng, Lào Cai cũng được các cơ quan của Trung Quốc điều chỉnh thuế suất mậu biên xuống dưới 5% đối với mặt hàng nguyên liệu cao su thiên nhiên nhằm khuyến khích xuất nhập khẩu. Trong tuần từ 22/1 – 27/1, khối lượng cao su thiên nhiên xúc tiến giao dịch trong giai đoạn một tuần trước và sau Tết Bính Thân có khoảng 3.000 tấn được giao nhận ở các cửa khẩu trên tuyến biên giới phía Bắc. So với tuần trước đó, khối lượng tăng không đáng kể, nhưng trong tình hình thị trường xuất nhập khẩu cao su đang đình trệ thì đây là một dấu hiệu tốt và là bước đệm tạo đà cho năm 2016. Mặt khác, giá giao dịch cao su thiên nhiên tham gia giao dịch trong dịp Tết Bính Thân có chiều hướng tăng nhẹ, so với tuần trước cao su loại I và II đã tăng từ 100 – 150 NDT/tấn. Qua Tết Bính Thân, giá cao su có khả năng sẽ tiếp tục tăng nhẹ.



GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ



Thị trường thế giới: Tuần qua, giá gỗ xẻ giao kỳ hạn tại Sở Giao dịch hàng hóa Chicago (Mỹ) biến động giảm trong suốt tuần và bất ngờ tăng mạnh vào cuối phiên 3/2. Trong đó, giá gỗ hợp đồng giao tháng 3/2016 cuối phiên 1/2 đạt 240,9 USD/tbf, giảm 1,8 USD so với phiên 27/1. Tuy nhiên, đến cuối phiên 3/2, hợp đồng này đã bật tăng lên mức 251,9 USD/tbf.



Theo số liệu thống kê của CSIL dựa vào số liệu thu thập chính thức từ 70 quốc gia quan trọng trên toàn thế giới về tiêu thụ đồ nội thất, trong năm 2014, trị giá tiêu thụ đồ nội thất trên toàn thế giới đạt 455 tỷ USD, tăng 17 tỷ USD (3,9%) so với năm 2013. Theo số liệu thống kê sơ bộ, trong năm 2015, tiêu thụ đồ nội thất thế giới với đạt khoảng 467,7 tỷ USD, tăng 2,8% so với năm 2014.

Mức tiêu thụ đồ nội thất bình quân trên đầu người đối với quốc gia có thu nhập trung bình và thấp là 53 USD/người/năm, đối với quốc gia có thu nhập cao là 189 USD/người/năm. Mức tiêu thụ trung bình trên toàn thế giới là 86 USD/người/năm. Nhu cầu đồ nội thất trong năm 2016 trên toàn thế giới được dự báo tăng 2,8% về giá trị thực.

Sự gia tăng sản xuất đồ nội thất trong khu vực châu Á và Thái Bình Dương (từ 87 tỷ trong năm 2005 đến 272 tỷ trong năm 2014) là nguyên nhân chính dẫn đến sự thay đổi đáng kể trong lĩnh vực đồ nội thất trên toàn thế giới trong 10 năm qua.

Những thị trường chính nhập khẩu đồ nội thất trên thế giới trong 5 năm qua là Mỹ, Đức, Pháp, Anh và Canada. Trong 5 năm qua, các thị trường này nhập khẩu đồ nội thất trị giá 19 tỷ USD trong năm 2009 lên tới 32 tỷ USD trong năm 2015. Những thị trường này luôn là động lực tăng trưởng trong thương mại đồ nội thất trên toàn thế giới.

Thị trường trong nước: Theo thống kê sơ bộ, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ trong tuần từ 19/1 – 26/1/2016 đạt 172,4 triệu USD, tăng 2% so với tuần trước. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt 126,1 triệu USD, tăng nhẹ so với tuần trước. Gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam xuất khẩu chủ yếu tới một số thị trường chính trong tuần như: Mỹ với kim ngạch đạt 52,8 triệu USD; Đài Loan đạt 15,6 triệu USD; Trung Quốc đạt 15,5 triệu USD; Nhật Bản đạt 13,7 triệu USD; Sing-ga-po đạt 13,3 triệu USD...

GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ



Kim ngạch nhập khẩu gỗ nguyên liệu của Việt Nam trong tuần đạt 27,75 triệu USD, tiếp tục giảm mạnh 35,9% so với tuần trước. Kim ngạch nhập khẩu gỗ nguyên liệu từ Trung Quốc cũng giảm 21,7%, Cam-pu-chia giảm tới 77,3%, Đài Loan giảm 23%...

Một số thị trường cung cấp gỗ nguyên liệu lớn nhất cho Việt Nam trong tuần

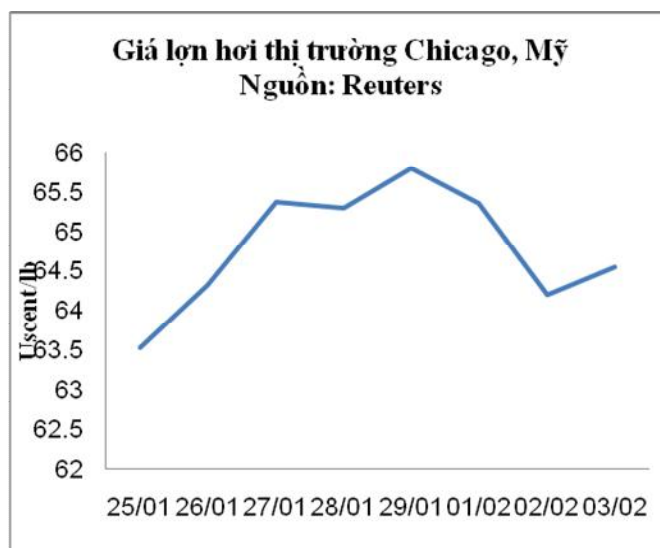
Thị trường	Giá trị (USD)	Tăng giảm so với tuần trước (%)
Mỹ	3.405.751	-44,7
Trung Quốc	3.103.827	-21,7
Cam-pu-chia	2.136.793	-77,3
Hồng Kông	2.080.172	1,5
Đài Loan	1.775.997	-23,1
Ma-lai-xia	1.727.859	56,3
Thái Lan	1.333.998	-33,8
Đức	1.124.320	-14,5
Pháp	1.026.868	-2,4

N.L.A

THỊT



Thị trường thế giới: Giá lợn hơi thị trường Chicago, Mỹ biến động giảm trong tuần qua. So với cuối tuần trước, giá lợn hơi giảm nhẹ 1,25 UScent/lb xuống mức 64,55 UScent/lb. Giá lợn hơi giảm do các nhà bán lẻ đã giảm mua sau khi đã tích trữ đủ nguồn cung trước trận bão tuyết. Theo ước tính của chính phủ, lượng lợn hơi được giết mổ vào giữa tuần này là 395.000 con, giảm so với con số 438.000 con của tuần trước.



Giá thịt bò thị trường Chicago, Mỹ tăng trong tuần qua do nguồn cung hạn hẹp. Theo ước tính của Bộ Nông nghiệp Mỹ, lượng bò thịt được giết mổ trong tuần này là 98.000 con, giảm 11.000 con so với tuần trước. Giá thịt bò miếng tăng 42 UScent lên 218 UScent/lb. Giá thịt bò giao ngay tháng 2/2016 tăng 1.125 cent/lb. lên 136.85 cent/lb và giá thịt bò giao tháng 4/2016 tăng 1 cent lên 135.75 cent/lb.

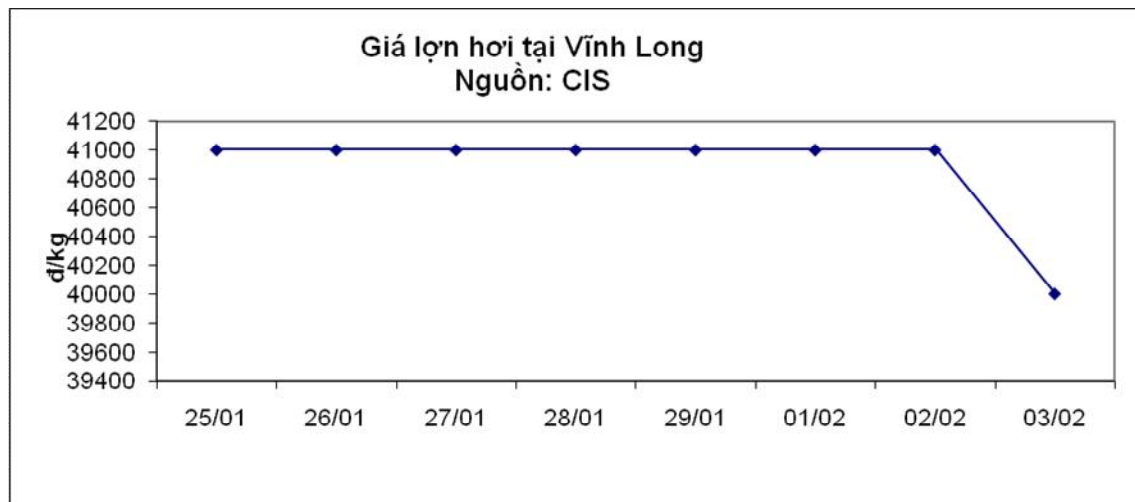
Thị trường trong nước: Tuần qua, giá lợn hơi khu vực Đông Nam Bộ và Đồng bằng Sông Cửu Long giảm nhẹ 1.000 đ/kg xuống mức 39.000 – 40.000 đ/kg. Giá lợn hơi vẫn giảm dù sức mua tăng lên do nguồn cung lợn cho Tết vẫn còn rất lớn, nhiều trang trại chưa thể tiêu thụ được trước Tết.

Trong hai năm qua, giá lợn hơi luôn ở mức cao nên người dân thu được lợi nhuận và tăng đầu tư mở rộng đàn. Nửa cuối năm 2015, Trung Quốc tăng cường nhập khẩu lợn Việt Nam với loại lợn ngoại cỡ (từ 120kg trở lên và nhiều mỡ) càng tạo điều kiện cho giá lợn trong nước tăng dù giá thành chăn nuôi đã giảm so với năm trước. Tổng đàn lợn của Đồng Nai (địa phương nuôi lợn nhiều nhất khu vực phía Nam) đã tăng lên trên 100.000 con so với đầu năm 2015 (nâng tổng đàn lên 1,6 triệu con).

THỊT



Tuy nhiên, khoảng ba tuần trở lại đây, việc bán lợn qua biên giới phía Bắc ngưng trệ. Nguồn lợn bán sang Trung Quốc được rao trong nội địa với giá chỉ còn 34.000-35.000 đ/kg do nhiều mỡ và quá khổ đã tạo áp lực giảm giá lợn nói chung.



Giá gà thịt khu vực Đông Nam Bộ và Đồng bằng Sông Cửu Long tuần qua tăng với mức tăng 2.000 – 4.000 đ/kg lên mức 28.500 – 29.500 đ/kg. Giá gà tăng do nhu cầu tăng mạnh trong thời gian cận Tết Nguyên đán.

HNN

THỦY SẢN



Thị trường thế giới: Giá các sản phẩm cua bơi (ghẹ) đã bắt đầu ổn định sau một năm khó khăn, với dự đoán giá sẽ bắt đầu tăng trong những tháng tới.

Do sự gia tăng nhập khẩu trong năm 2015, đặc biệt là từ Trung Quốc và Indonesia đã dẫn tới nguồn cung dư thừa với giá thấp, trong đó Indonesia với hoạt động đánh bắt cá bất hợp pháp, không được kiểm soát và không được báo cáo.

Giá cho sản phẩm cua Công ty Blue Star Foods đã giảm 22,6% từ tháng 12/2014 đến tháng 11/2015, chủ yếu là sau tháng 5, khi giá thường có xu hướng tăng. Xu hướng này được người đứng đầu công ty cho là chưa từng thấy trong vòng ít nhất là 22 năm, bởi giá thường mạnh hơn trong mùa hè.

Theo Công ty Byrd International, giá thịt càng nhỏ - phần có giá rẻ nhất của cua - giảm từ 8 USD/lb xuống 5 USD/lb trong vòng một năm, trong khi càng lớn - phần đắt giá nhất của con cua - giảm từ 35 USD/lb xuống khoảng 19 USD/lb trong cùng thời gian này.

Một trong những vấn đề lớn nhất là năm 2015 là một năm tiếp sau năm kỷ lục về giá cua, và thường khi điều đó xảy ra, các nhà sản xuất sẽ đổ xô gia tăng nguồn cung cho thị trường.

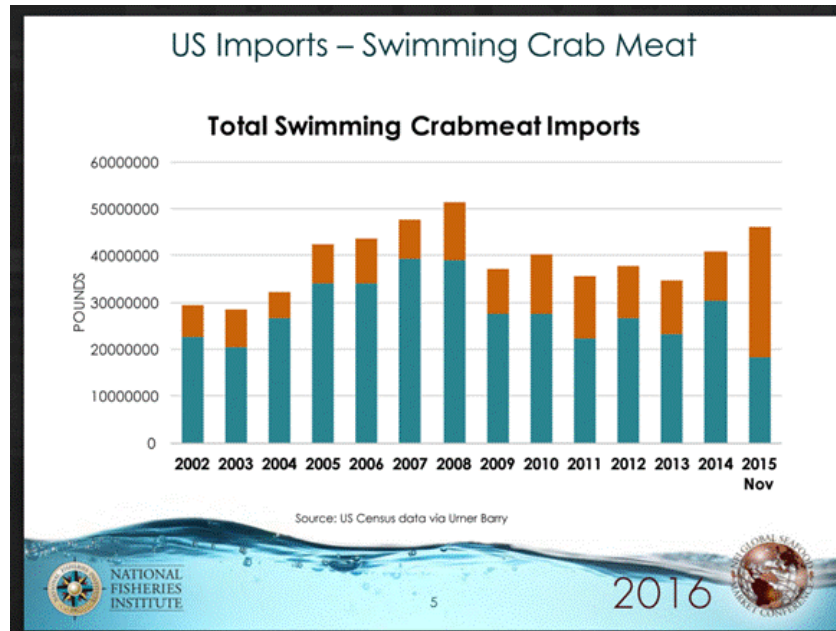
Nhu cầu đối với các sản phẩm cua trong năm 2015 thấp, nhưng khối lượng lớn sản phẩm tiếp tục được nhập cảnh vào Mỹ. Tuy nhiên, sự khó khăn của thị trường cua sẽ có thể sớm quay lại với "đáy của sự suy giảm nguồn cung" trên thị trường và do đó thị trường sẽ ổn định hơn.

Mặc dù giá được dự kiến tăng trong năm 2016, song không chắc sẽ có bất kỳ sự gia tăng đáng kể nào cho đến cuối mùa đông.

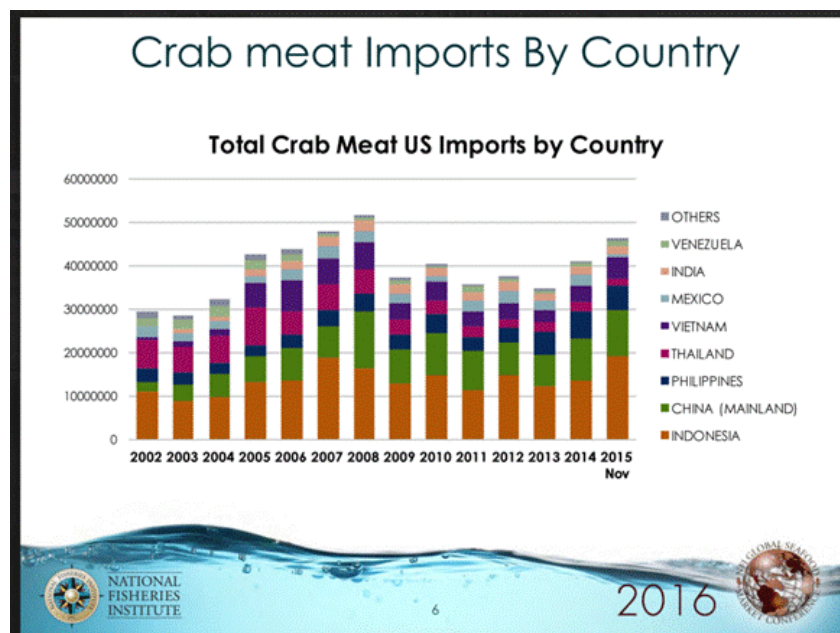
Đại diện của hai công ty đều cho rằng, cùng với cung sản phẩm dư thừa, số lượng những thương hiệu góp phần tăng trưởng thị trường cua trong năm 2014 khi giá mạnh, sẽ gây áp lực giảm giá cho năm 2015. Nhiều công ty mới có cơ cấu sản phẩm đa dạng hơn và có thể giảm giá sản phẩm của họ, điều này đã gây khó khăn cho các công ty bán cua độc quyền hoặc gần như độc quyền.



Nhập khẩu thịt ghẹ của Mỹ



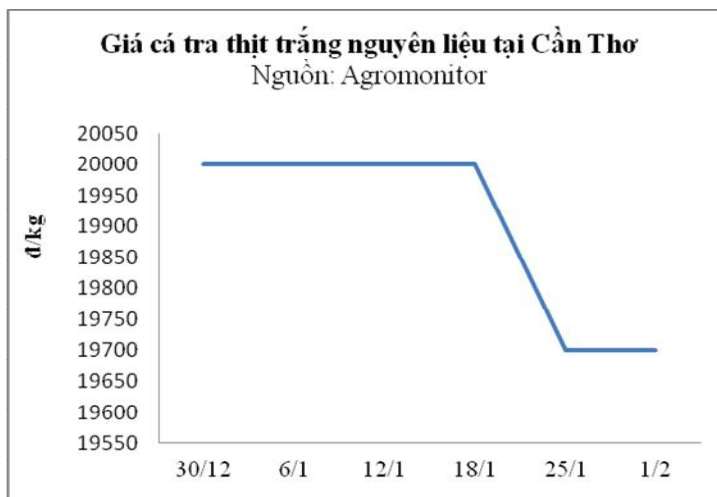
Nhập khẩu thịt ghẹ của các nước



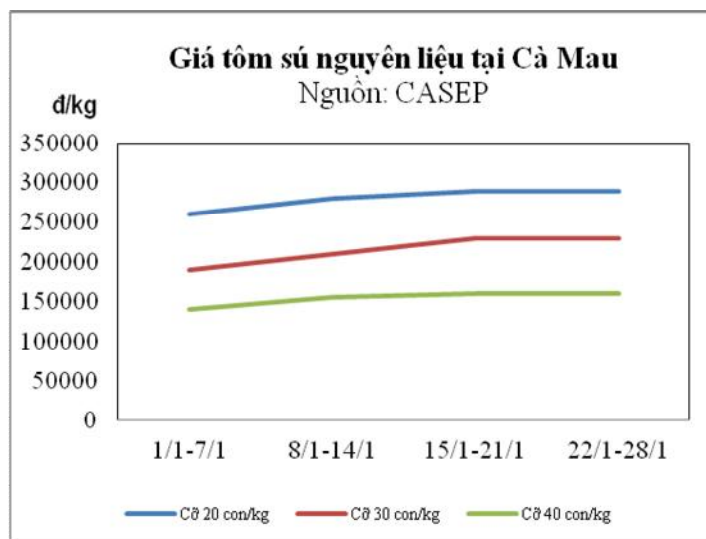
THỦY SẢN



Thị trường trong nước: Giá cá tra nguyên liệu tại các tỉnh ĐBSCL tuần này ổn định ở mức tuần trước. Tại Cần Thơ, các doanh nghiệp đang thu mua cá tra nguyên liệu size 600-900 gr/con với giá từ 19.500-19.700 đồng/kg (trả chậm). Tại Đồng Tháp, các Công ty và thương lái đang thu mua cá size 0,9-1,1 kg/con với giá 19.000-19.300 đồng/kg (tiền mặt). Dự báo giá cá tra nguyên liệu ổn định cho đến hết Tết Nguyên đán.



Thị trường tôm Cà Mau tuần vừa qua ổn định ở mức cao so với tuần trước. Cụ thể, tôm sú cỡ 20 con/kg giữ ở mức 290.000 đồng/kg, tôm cỡ 30 con/kg ở mức 230.000 đồng/kg, cỡ 40 con/kg 160.000 đ/kg. Tôm thẻ chân trắng cỡ 70 con/kg có giá 140.000 đ/kg, cỡ 100 con/kg ổn định ở mức 115.000 đ/kg.



Trong những ngày giáp Tết Bính Thân, các sản phẩm thủy, hải sản xuất khẩu sang Trung Quốc qua cửa khẩu Móng Cái đã đạt đỉnh cao về sản lượng ở mức 900 tấn/ngày.

Tình hình này sẽ kéo dài đến ngày 5/2/2016 (tức ngày 27/12 Ất Mùi). Ban quản lý cửa khẩu Móng Cái cho biết, chỉ sau Tết Bính Thân bốn ngày, hoạt động xuất khẩu thủy hải sản sẽ được “khai quân” trong không khí nhộn nhịp do nhu cầu của các đối tác Trung Quốc thường rất cao cả trước và sau Tết. Các sản phẩm chủ yếu được xúc tiến giao dịch trong giai đoạn này là những mặt hàng cấp đông, gồm cá biển, cá nuôi ở vùng nước mặn lợ, tôm sú, mực mai, mực lá, mực ống; các loại hàng kho như tôm, mực ống, cá chim, vây cá mập, bóng cá thủ, hải sâm, sá sùng. Nhuyễn thể hai mảnh vỏ cũng được tiêu thụ rất mạnh tại thị trường Trung Quốc trong dịp Tết Nguyên đán. Giá cả các sản phẩm thủy hải sản xuất khẩu sang Trung Quốc trong dịp Tết đa phần ở mức cao hơn ngày thường khoảng 7-10%.

THỦY SẢN



Thị trường cá chép ngày ông Công, ông Táo (23 tháng chạp âm lịch) năm nay vẫn sôi động như mọi năm, dù giá cá không tăng đột biến nhưng tiểu thương vẫn có thể kiếm lãi gấp đôi. Giá cá chép đỏ của Tân Cổ (xã Quảng Tân, huyện Quảng Xương, Thanh Hóa) - làng nghề nuôi cá chép đỏ từ lâu đời và phục vụ tỉnh lân cận như Nghệ An, Hà Tĩnh, Ninh Bình... vào dịp lễ ông Công, ông Táo năm nay ở mức 80.000-100.000 đ/kg (thấp hơn so với 120.000-130.000 đồng/kg năm trước). Trong khi đó, mỗi năm làng nghề cá chép Hội Am (xã Cao Minh, Vĩnh Bảo, Hải Phòng) cung cấp cho các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Hà Nội, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Tuyên Quang, Thái Nguyên... hơn 20 tấn cá chép để cúng Táo quân. Năm nay, thương lái về thu mua muộn, giá cá chép trung bình 40.000 đ/kg, thấp hơn năm 2015 từ 15.000 đến 20.000 đ/kg. Còn tại chợ cá làng Sở Thượng (Yên Sở, Hoàng Mai, Hà Nội), chợ đầu mối thủy sản lớn nhất tại Hà Nội hiện nay, mỗi tiểu thương thường lấy từ 5 - 20 kg cá tại chợ đầu mối này về bán lẻ. Sáng 22/12 (âm lịch), cá chép đỏ có giá 70.000 - 80.000 đồng/kg. Giá bán lẻ cá chép đỏ loại nhỏ khoảng 20.000 đ/3 con, loại cá khoảng 15-20 con/kg. So sánh giá từ cơ sở ao nuôi đến chợ đầu mối, mỗi kg cá chép đỏ đã chênh lên gấp đôi. Như vậy, giá cá chép đỏ loại nhỏ từ ao nuôi đến tay người mua tăng khoảng 100.000 đồng/kg. Nếu tính lẻ, mỗi con giá khoảng 7.000 đồng, tính ra mỗi kg loại cá này tại chợ bán lẻ khoảng 140.000 đồng/kg.

N.V.A

RAU QUẢ



Thị trường trong nước: Theo chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Đaklak, chưa năm nào dưa hấu lại rớt giá thấp như năm nay, hiện chỉ còn khoảng 3.000 - 4.000 đ/kg loại quả trên 2,5 kg, chưa bằng một nửa giá những năm trước. Loại quả dưới 2,5 kg thì hầu như không có người mua nên không thu hoạch. Những năm gần đây, nhiều nông dân từ các tỉnh duyên hải miền Trung lên Đắk Lắk thuê đất trồng dưa để bán dịp Tết. Do những vụ trước giá dưa ở mức cao nên năm vừa rồi số hộ trồng tăng lên khiến nguồn cung tăng đột biến vượt cầu, giá tụt giảm, nhiều nông dân thua lỗ.

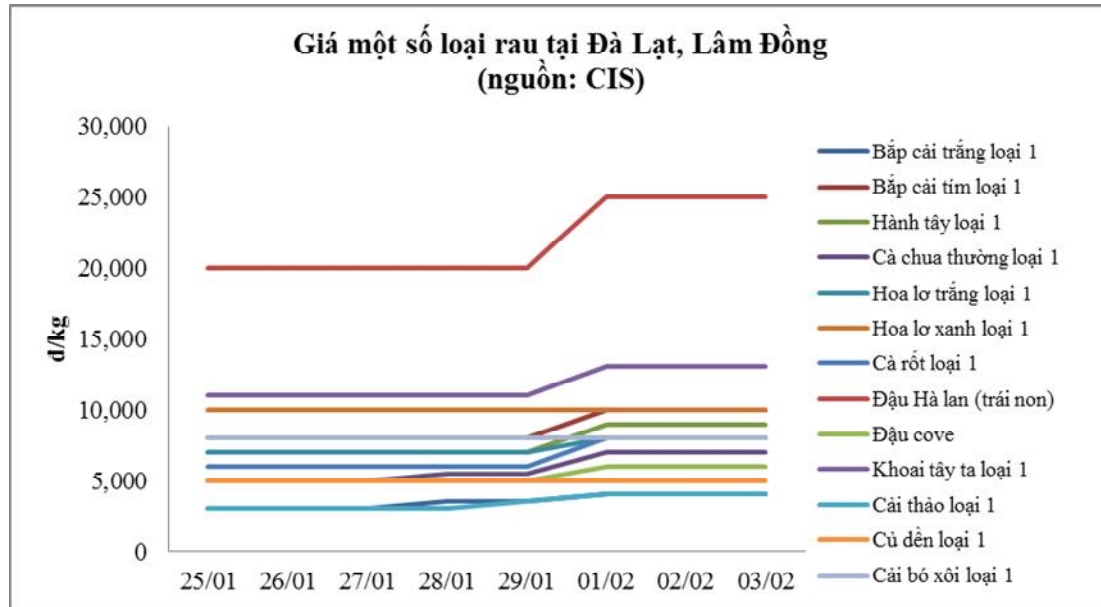
Nhu cầu chung bưởi trong dịp Tết Bính Thân 2016 tăng cao nên bưởi Năm Roi và bưởi da xanh ở ĐBSCL được thương lái đẩy giá lên rất cao. Tại Cần Thơ, bưởi da xanh loại 1 giá 65.000 đ/kg, bưởi Năm Roi giá 50.000 đ/kg. Trung bình, mỗi trái bưởi da xanh và Năm Roi loại 1 nặng từ 1,2 kg trở lên. Tuy giá đắt nhưng nhiều khách vẫn tìm mua để chưng Tết hoặc đóng thùng vài chục kg gửi làm quà tặng.

Vụ chuối Tết năm nay, nhờ thời tiết thuận lợi, bà con nông dân trồng chuối tại tỉnh Bình Định đầu tư chăm sóc đúng mức nên cây chuối phát triển tốt, cho năng suất cao, quả to, đẹp. Thời điểm hiện nay, bà con đang vào chính vụ thu hoạch để bán trong dịp Tết.

Chuối đẹp loại 1 (buồng chuối loại lớn, 6-10 nải/buồng) được thương lái thu mua với giá dao động từ 150.000 - 200.000 đ/buồng; chuối loại 2 (buồng nhỏ 5-6 nải/buồng) dao động từ 80.000 - 120.000 đ/buồng; chuối loại 3 (buồng nhỏ từ 3-5 nải) dao động từ 60.000 - 80.000 đ/nải. Theo bà con nông dân, giá chuối hiện nay giảm gần 30% so với cùng kỳ năm ngoái. Theo tìm hiểu, nguyên nhân khiến chuối Tết năm nay mất giá là do năm nay thời tiết thuận lợi, không có bão lũ nên nhiều địa phương trồng chuối trên địa bàn tỉnh được mùa lớn. Trong khi đó, lượng chuối từ các tỉnh Tây Nguyên đổ về các chợ khá nhiều, dẫn đến cung vượt quá cầu. Theo dự báo, từ nay đến giáp Tết, giá chuối khó có khả năng tăng đột biến như các năm trước.

Trong nhiều ngày qua, hầu hết các loại rau củ đặc sản của Đà Lạt đều tăng giá đồng loạt từ 20% đến hơn gấp đôi so với những ngày trước đó. Tại chợ nông sản Đà Lạt, nhiều loại rau củ như khoai tây, cà rốt, bắp cải, cải thảo, hành tây... đều tăng giá. Cụ thể, khoai tây tăng từ 8.000 đồng/kg lên 14.000 đ/kg; cà rốt tăng giá từ 5.000 đ/kg lên 7.000 đ/kg; bắp cải tăng từ 4.000 đ/kg lên 7.500 đ/kg... Riêng một số loại như xà lách giống Mỹ tăng giá từ 8.000 đ/kg lên 17.000 đ/kg, xà lách thường từ 5.000 đ/kg lên 17.000 đ/kg... Một trong những nguyên nhân dẫn tới giá nông sản tăng cao là vì đã cận Tết nên sức tiêu thụ của thị trường tăng mạnh, thêm nữa, các tỉnh phía Bắc vừa trải qua đợt rét hại, thiệt hại nặng cho hàng hóa nông sản.

RAU QUẢ

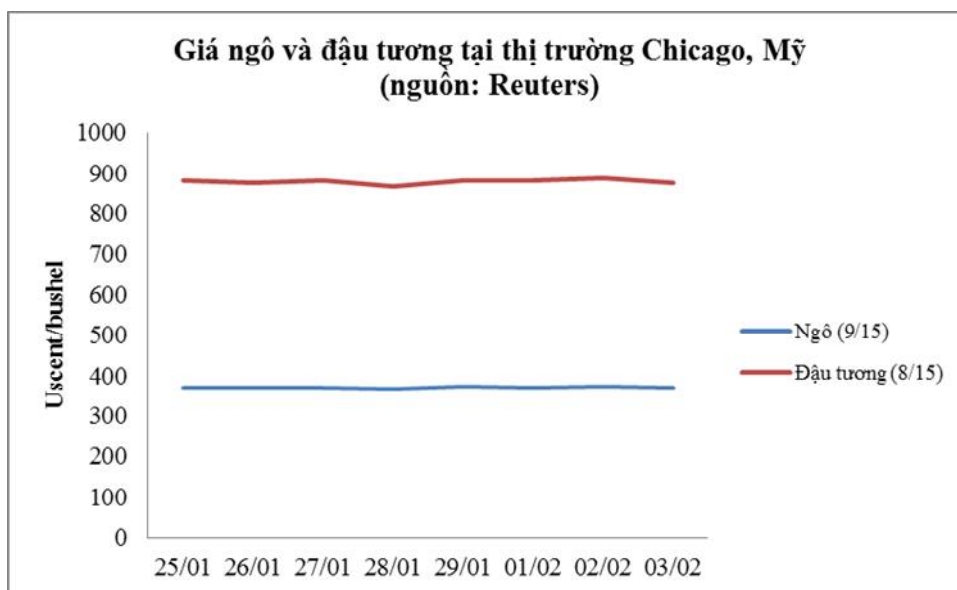


C.D.H

THỨC ĂN CHĂN NUÔI



Thị trường thế giới: Theo nguồn tin Reuters, tại thị trường kỳ hạn Chicago, Mỹ tuần qua thị trường ngô và đậu tương đều có xu hướng tăng nhẹ so với tuần trước. Giá ngô bình quân tuần tăng 1% từ mức giá 369 Uscent/bushel lên mức giá 371 Uscent/bushel so với tuần trước. Đồng thời giá đậu tương bình quân cũng tăng từ mức bình quân 878 Uscent/bushel lên 881 Uscent/bushel.



Theo số liệu mới nhất của Bộ Nông nghiệp Mỹ, niên vụ 2015/16 sản lượng ngô toàn cầu dự báo 967,9 triệu tấn, giảm 6 triệu tấn so với dự báo trước và giảm 40,6 triệu tấn so với niên vụ trước chủ yếu do sản lượng của Mỹ, Trung Quốc, Nga giảm. Trong khi đó, nhu cầu tiêu thụ ngô toàn cầu niên vụ 2015/16 dự kiến đạt 966,2 triệu tấn, giảm 4 triệu tấn so với dự báo trước và giảm 9,7 triệu tấn so với niên vụ trước do Nam Phi, EU, Nga ... giảm. Tồn kho ngô cuối kỳ niên vụ 2015/16 dự kiến đạt 208,9 triệu tấn, tăng so với mức 207,2 triệu tấn của niên vụ trước. Giao dịch ngô toàn cầu 2015/16 dự báo tăng lên mức 128,3 triệu tấn so với 127 triệu tấn của niên vụ trước.

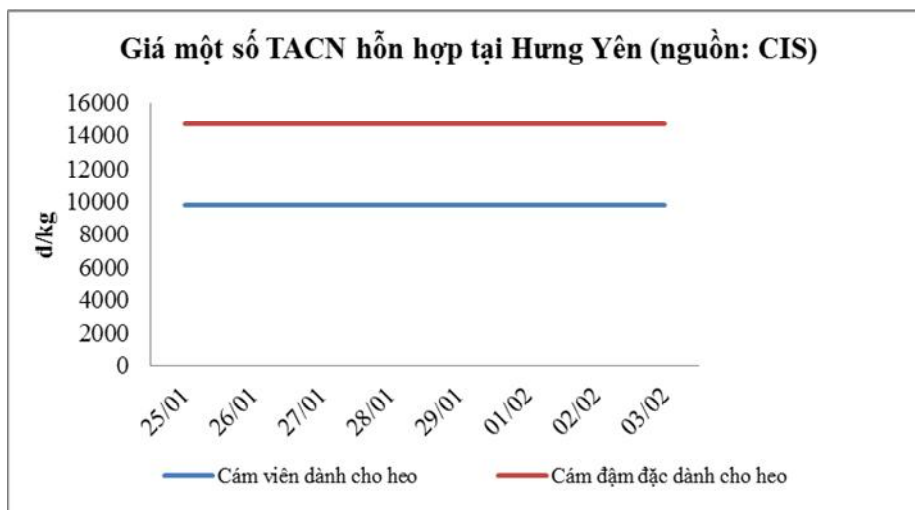
Với mặt hàng đậu tương, USDA dự báo sản lượng niên vụ 2015/16 giảm 1,1 triệu tấn so với dự báo trước. Tồn kho đậu tương cuối kỳ niên vụ này dự báo lên mức 79,3 triệu tấn, tăng so với mức tồn kho niên vụ trước là 76,9 triệu tấn.

Giá ngô và đậu tương dự báo ở mức thấp trong quý I/2016 do nhu cầu giao dịch và nhập khẩu từ các quốc gia châu Á giảm.

THỨC ĂN CHĂN NUÔI



Thị trường trong nước: Tuần qua, giá thức ăn hỗn hợp trong nước vẫn duy trì ở mức ổn định so với tuần trước, mặc dù thị trường nguyên liệu thức ăn thế giới vẫn có xu hướng giảm. Cụ thể, tại Hưng Yên giá cám viên và đậm đặc cho heo vẫn giữ ở mức tương ứng của tuần trước là 9.800đ/kg và 14.700 đ/kg.



Theo dự báo từ phía Bộ Công thương, lượng nhập khẩu TACN và nguyên liệu về Việt Nam trong năm 2016 tăng, trị giá cũng tăng nhẹ so với năm 2015 do nhu cầu chăn nuôi trong nước tiếp tục phát triển, và giá nhập khẩu TACN giảm theo giá thế giới, đạt khoảng 10 triệu tấn, tương đương 3,5 tỷ USD.

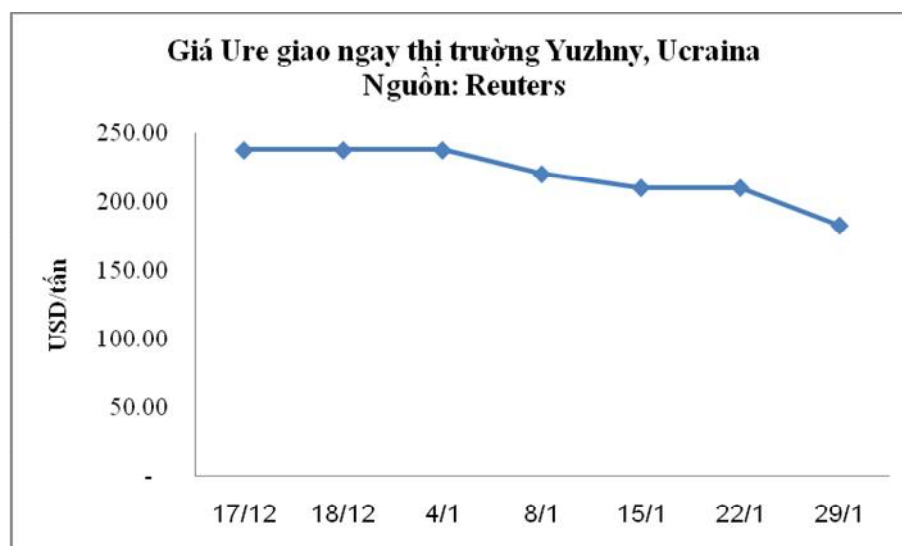
C.D.H

PHÂN BÓN



Thị trường thế giới: Thị trường Ure thế giới tiếp tục xu hướng giảm giá trong tuần qua. Giá Ure Trung Đông xuất khẩu sang thị trường Mỹ giảm từ mức 201 – 216 USD/tấn xuống 193 – 199 USD/tấn. Giá Ure xuất khẩu Trung Quốc giảm 35 – 37 USD/tấn xuống còn 195 – 200 USD/tấn. Nguồn cung Ure dồi dào của Trung Quốc hiện nay khiến giá Ure thế giới khó có thể phục hồi.

Hiện Ấn Độ không có nhu cầu mua phân Ure. Dự báo, giá Ure thế giới có thể giảm nhẹ trong ngắn hạn. Tại thị trường Nola (New Orleans, Louisiana), giá Ure hiện ở mức 179 – 180 USD/tấn, giảm 23 - 25 USD/tấn so với cuối tuần trước.



Năm 2016, giá phân bón Nitrogen dự báo sẽ giảm mạnh. Ammonia và Ure là thành phần chính của phân bón Nitrogen, chất dinh dưỡng chủ yếu cho cây trồng được sản xuất từ nhiên liệu hóa thạch. Cơ quan Raymond James trụ sở tại Mỹ ghi nhận một số “xu hướng đáng báo động trong giá Ure tại thị trường nội địa trong những tuần gần đây”. Raymond James cho biết, trong nhiều giao dịch tại Vịnh Mỹ, giá Ure thấp hơn 220 USD/tấn. Người mua đang lưỡng lự mua vào do tâm lý chờ giá thấp hơn. Nguồn cung từ Trung Quốc đang rẻ hơn do giá than và đồng nhân dân tệ suy giảm.

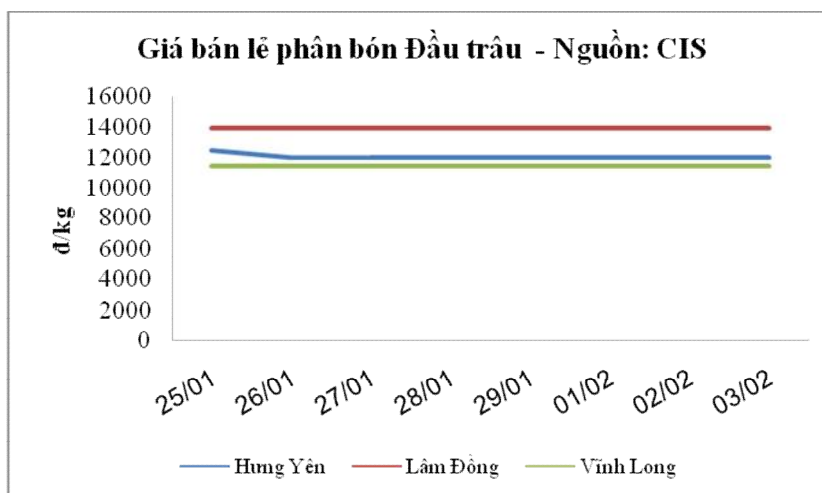
Tuy nhiên, Tập đoàn Phân bón Acron của Nga đã đưa ra nhận định lạc quan hơn. Cơ quan này cho biết, nguồn cung Ure từ Trung Quốc đang có xu hướng giảm, mà Trung Quốc chiếm 45% tổng sản lượng Ure toàn cầu. Giá Ure giảm xuống dưới mức chi phí sản xuất đối với hầu hết các nhà sản xuất Trung Quốc, dẫn tới xuất khẩu Ure của Trung Quốc trong nửa cuối năm 2015 giảm đáng kể so với cùng kỳ năm trước đó. Acron dự báo thị trường phân bón toàn cầu sẽ hồi phục trong quý đầu năm 2016 nhờ vụ gieo trồng vào mùa xuân sắp tới tại Bắc Bán Cầu.

PHÂN BÓN



Raymond James dự báo giá Ure giao tại cảng Tampa, bang Florida, trung bình năm 2016 đạt mức 271 USD/tấn, giảm 15% so với năm 2015. Mức giá trung bình thấp nhất trong ba tháng đầu năm 2016 đạt 248 USD/tấn. Dự báo, giá Ammonia tại New Orleans năm 2016 sẽ giảm 12%, xuống còn 400 USD/tấn, với mức giá trung bình trong 3 tháng đầu đạt 350 USD/tấn. Giá Ammonia và Ure sẽ tăng dần trong năm 2016.

Thị trường trong nước: Tuần qua, giá các mặt hàng phân bón trong cả nước vẫn ổn định. Vào thời điểm hiện tại, khu vực Miền Trung đã vào đợt chăm bón chính, tuy nhiên giá các loại phân bón vẫn ổn định do nguồn cung dồi dào. Ure Phú Mỹ: 6.950 – 7.000 đ/kg; Ure Ninh Bình: 6.700 – 6.750 đ/kg, Ure Indo (hạt đục): 6.850 – 6.900 đ/kg, Ure Indo (hạt trong): 6.700 – 6.750 đ/kg, Ure Trung Quốc (T.Anh): 6.700 – 6.750 đ/kg. Lân Lâm Thao: 2.800 – 2.850 đ/kg, NPK Phú Mỹ 16-16-8 là 10.150 đ/kg, NPK Việt Nhật 16-16-8 là 9.900. Tại Khu vực Tây Nam Bộ, lượng hàng giao dịch mua bán rất ít, giá cả các mặt hàng ổn định. Ure Phú Mỹ hạt trong: 6.600-6.900 đ/kg, Ure Trung Quốc hạt trong 6.100 -6.200 đ/kg, Ure Ninh Bình hạt trong: 6.250 đ/kg.



Nguồn cung từ sản xuất trong nước vẫn dồi dào nên dự báo trong thời gian tới, giá phân bón trong nước không có biến động lớn.

HNN



TÁC ĐỘNG CỦA CÁC HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI ĐẾN XUẤT KHẨU GẠO VIỆT NAM

Mặt hàng gạo Việt Nam đang đứng trước cơ hội lớn khi được hưởng hàng loạt ưu đãi từ các Hiệp định thương mại như FTA Việt Nam – EEU (Liên minh Kinh tế Á Âu) và Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP). Tuy nhiên, để tận dụng được các cơ hội này, Việt Nam cần phải nâng cao chất lượng và xây dựng thương hiệu gạo đủ mạnh.

Ưu đãi lớn về thuế

Với khu vực thị trường rộng lớn gồm 12 quốc gia, TPP được nhận định sẽ tạo cơ hội lớn cho gạo xuất khẩu (XK) Việt Nam, đặc biệt trong tình hình khó khăn như hiện nay bởi Thái Lan và Ấn Độ - hai đối thủ lớn nhất của gạo Việt chưa tham gia TPP. So với các quốc gia trong cộng đồng TPP, Việt Nam có ưu thế nổi trội trong sản xuất lúa gạo. Trong 10 năm qua, tổng sản lượng gạo trung bình của các nước trong khối TPP là 45,3 triệu tấn/năm, Việt Nam đã chiếm 26,7 triệu tấn (tương đương gần 59%).

Năm 2014, tổng lượng gạo xuất khẩu của Việt Nam vào các nước trong TPP chỉ đạt 760.000 tấn. Trong khi đó, theo số liệu thống kê của Trung tâm Thương mại quốc tế (ITC), 11 quốc gia trong khối TPP đã nhập khẩu 4,69 triệu tấn gạo. Điều này có nghĩa, thị trường tiềm năng trong nội khối của gạo Việt Nam vẫn còn tới gần 4 triệu tấn, lớn hơn 5 lần khối lượng thực tế đã đạt được. Bên cạnh đó, với sự ưu đãi lớn về thuế, gạo Việt Nam sẽ có giá cả cạnh tranh hơn. Ví dụ như tại thị trường Mỹ, khi TPP có hiệu lực, mức thuế 7% hiện nay sẽ ngay lập tức giảm xuống 0%. Cùng với Mỹ, 7/12 nước khác cam kết xóa thuế nhập khẩu gạo ngay lập tức, trong khi mức thuế này đang dao động ở mức trên dưới 40%. Riêng Chile, Mexico sẽ xóa dần thuế quan theo lộ trình 8 -10 năm, thay vì mức thuế 34% như hiện nay.

Cơ hội cho gạo Việt Nam XK sang các quốc gia thuộc khu vực Liên minh Kinh tế Á Âu (EEU) khi FTA Việt Nam – EEU hiệu lực cũng rất lớn. Theo các cam kết trong FTA Việt Nam – EEU, các thành viên EEU sẽ dành cho Việt Nam lượng hạn ngạch tổng là 10.000 tấn gạo được hưởng thuế suất ưu đãi 0%. Sau khi XK đủ lượng này, sản phẩm gạo XK sẽ chịu mức thuế 11,7% và VAT 10% - thấp hơn đáng kể so với con số 40% hiện nay.

Riêng với FTA Việt Nam – EU, khi có hiệu lực, EU sẽ dành cho Việt Nam một lượng hạn ngạch đáng kể và miễn thuế hoàn toàn đối với gạo xay xát, gạo chưa xay xát và gạo thơm. Riêng gạo tằm, thuế nhập khẩu sẽ được xóa bỏ theo lộ trình. Đối với sản phẩm từ gạo, EU sẽ đưa thuế nhập khẩu về 0% trong vòng 7 năm.

Vướng ở thương hiệu

Cơ hội rất lớn, tuy nhiên không dễ nắm bắt bởi nhiều quốc gia yêu cầu rất cao về chất lượng gạo XK. Trong khi đó, gạo Việt Nam chưa có thương hiệu quốc gia đủ mạnh. Ví dụ như EU, dù là thị trường rộng lớn nhưng khu vực này yêu cầu chất lượng khắt khe nhất thế giới. Những nước xuất khẩu gạo vào EU gần đây có thể thấy hầu hết là những quốc gia liên tục được xếp hạng có sản phẩm gạo ngon nhất thế giới như: Myanmar, Campuchia... Ngoài ra, với Nhật Bản – quốc gia trong khối TPP, gạo Việt phải đáp ứng trên dưới 500 tiêu chí mới được cấp phép nhập khẩu.



Gạo XK của Việt Nam đang ở phân khúc trung bình và thấp. Gạo XK chất lượng cao chiếm tỷ trọng thấp, chất lượng chưa đồng đều. Mặc dù Việt Nam đã trở thành 1 trong 3 quốc gia hàng đầu trong XK gạo nhưng đến nay, Việt Nam vẫn chưa có một thương hiệu gạo quốc gia nào. Hạn chế này khiến gạo Việt Nam khó tận dụng các cơ hội từ hội nhập.

Nhằm tăng sức cạnh tranh cho gạo XK, Chính phủ đã ban hành Quyết định 706/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển thương hiệu gạo Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030. Theo đó, giống gạo Jasmine, lúa thơm, nếp đặc sản đã được chọn để xây dựng thành thương hiệu gạo quốc gia Việt Nam, tăng sức cạnh tranh cho hạt gạo Việt trước bối cảnh hội nhập sâu rộng.

HNN

Tài liệu tham khảo:

- Báo Công Thương
- Thông tấn xã Việt Nam
- Tintucnongnghiep.com,
- Vinanet.com.vn
- Tổng Cục Hải quan
- Báo Điện tử Chính phủ

CHÍNH THỨC KÝ KẾT HIỆP ĐỊNH TPP

Ngày 4/2, tại thành phố Auckland, New Zealand (Niu Dilân), vào lúc 11 giờ 30 giờ địa phương (5 giờ 30 phút giờ Hà Nội), Bộ trưởng Công Thương Việt Nam Vũ Huy Hoàng và các Bộ trưởng Thương mại và Kinh tế của 11 nước thành viên khác tham gia Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) đã ký Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), đánh dấu việc các nước chính thức hoàn tất toàn bộ quá trình đàm phán để có thể bắt đầu thủ tục phê chuẩn tại mỗi nước. Chứng kiến lễ ký có Thủ tướng nước chủ nhà John Key.

Phát biểu khai mạc lễ ký, Thủ tướng John Key bày tỏ niềm vinh dự được là nước tổ chức lễ ký chính thức TPP và cũng tham gia toàn bộ quá trình hình thành TPP. Ông cho rằng TPP giúp tự hóa thương mại và tạo điều kiện thuận lợi hơn cho giao thương trên khắp khu vực và về tổng thể sẽ mang lại những lợi ích tốt nhất cho tất cả 12 nước thành viên cũng như công dân các nước này.

Sau lễ ký này, mỗi nước có thời gian hai năm để thực hiện các quy trình nội bộ, hoàn tất thủ tục phê chuẩn tại Quốc hội để TPP có hiệu lực. Thỏa thuận này sẽ chỉ có hiệu lực khi được ít nhất sáu nước, chiếm tối thiểu 85% Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) kết hợp của cả 12 nước, phê chuẩn. Điều này có nghĩa là thỏa thuận phải được Quốc hội tại hai nền kinh tế lớn nhất trong TPP là Mỹ và Nhật Bản thông qua.

Mục tiêu chính của TPP là xóa bỏ các loại thuế quan và rào cản cho hàng hóa, dịch vụ xuất nhập khẩu giữa các nước thành viên. Ngoài ra, TPP sẽ còn thống nhất nhiều luật lệ, quy tắc chung giữa các nước này, như: sở hữu trí tuệ, chất lượng thực phẩm, hay an toàn lao động... Một khi có hiệu lực, TPP được coi là hình mẫu cho hợp tác kinh tế khu vực trong những năm đầu của thế kỷ 21.

Mười hai nước tham gia TPP bao gồm Mỹ, Australia (Ôt-xtrây-li-a), Brunei, Canada, Chile (Chi-lê), Nhật Bản, Malaysia, Mexico (Mê-hi-cô), New Zealand, Peru (Pê-ru), Singapore (Xinh-ga-po) và Việt Nam.

(Nguồn: Thông tấn xã Việt Nam)

BẢNG GIÁ NÔNG SẢN TẠI MỘT SỐ THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC, THẾ GIỚI

CÀ PHÊ										
MẶT HÀNG	THỊ TRƯỜNG	ĐƠN VỊ	NGÀY							
			25/01	26/01	27/01	28/01	29/01	01/02	02/02	03/02
Trong nước										
Cà phê nhân xô vôi	Đắc Lắc-TP Buôn Mê Thuột	đ/kg	31100	31000	31000	31200	31200	30800	30600	30900
Cà phê nhân xô vôi	Đà Lạt - Lâm Đồng	đ/kg		30200	30700	31200	31000	30500	30300	30300
Thế giới										
Cà phê Robusta (3/16)	London - Anh	USD /tấn	1389	1390	1416	1402	1382	1408	1427	1402

CAO SU										
MẶT HÀNG	THỊ TRƯỜNG	ĐƠN VỊ	NGÀY							
			25/01	26/01	27/01	28/01	29/01	01/02	02/02	03/02
Thế giới										
cao su RSS3 (2/16)	TOCOM-Nhật Bản	Yên/kg	154,3	150,7	150,2	149,5	151,1	153,6	151,5	148,7
RSS3 C1 BKK (Giao ngay)	Bangkok - Thái Lan	TLB /kg	48,45	47,45	46,95	46,7	46,4	46,65	46,15	45,9
SIR20 BELAWAN NN (1/16)	Indonesia	Uscent /kg	122,5		122,5	123				

PHÂN BÓN										
MẶT HÀNG	THỊ TRƯỜNG	ĐƠN VỊ	NGÀY							
			25/01	26/01	27/01	28/01	29/01	01/02	02/02	03/02
Trong nước										
Phân Đầu trâu L1	Hưng Yên- Yên Mỹ- Trung Hưng	đ/kg	12500		12000		12000	12000		12000
NPK cò pháp (20-20-15)	Lâm Đồng - Đà Lạt	đ/kg	14000	14000	14000	14000	14000	14000	14000	14000
NPK 20-20-15	Vĩnh Long- Bình Tân	đ/bao 50kg	575000		575000		575000	575000		575000
Thế giới										
Urea Yuzhny (Giao ngay)	Nga	USD /tấn					182,5			

CHĂN NUÔI										
MẶT HÀNG	THỊ TRƯỜNG	ĐƠN VỊ	NGÀY							
			25/01	26/01	27/01	28/01	29/01	01/02	02/02	03/02
Trong nước										
Gà trống ta hơi	Hà Nội - Thường Tín - Chợ Hà Vĩ	đ/kg	90000	90000	90000	90000	90000	110000	110000	115000
Gà Công nghiệp hơi	Hà Nội - Thường Tín - Chợ Hà Vĩ	đ/kg	28000	28000	28000	28000	28000	28000	28000	28000
Gà trống ta hơi	An Giang - Thoại Sơn	đ/kg	100000	100000	100000	100000	100000	110000	110000	110000
Lợn hơi	Vĩnh Long - Chợ Vũng Liêm	đ/kg	41000		41000		41000	41000		40000
Lợn hơi	An Giang - Thoại Sơn	đ/kg	41000	41000	41000	41000	41000	41000	41000	41000
Thế giới										
Lợn hơi (2/16)	Chicago - Mỹ	Uscent /lb	63,525	64,325	65,375	65,3	65,8	65,35	64,2	64,55

ĐƯỜNG										
MẶT HÀNG	THỊ TRƯỜNG	ĐƠN VỊ	NGÀY							
			25/01	26/01	27/01	28/01	29/01	01/02	02/02	03/02
Đường trắng (3/16)	London - Anh	USD /tấn	421	419,4	414,7	407,2	407	402,1	402,8	399,4

GỖ										
MẶT HÀNG	THỊ TRƯỜNG	ĐƠN VỊ	NGÀY							
			25/01	26/01	27/01	28/01	29/01	01/02	02/02	03/02
Gỗ xẻ (3/16)	Chicago - Mỹ	USD /tbf	233,3	236,2	242,7	241,6	240,4	240,9		251,9

CHÈ										
MẶT HÀNG	THỊ TRƯỜNG	ĐƠN VỊ	NGÀY							
			25/01	26/01	27/01	28/01	29/01	01/02	02/02	03/02
Chè xanh búp khô	TP Thái Nguyên - chợ khe mo, Đồng Hỷ	đ/kg		140000	140000	140000	140000		140000	
Chè cành chất lượng cao	TP Thái Nguyên - chợ khe mo, Đồng Hỷ	đ/kg		230000	230000	230000	230000		230000	
Chè xanh búp khô (đã sơ chế loại 1)	TP Thái Nguyên - chợ khe mo, Đồng Hỷ	đ/kg		160000	160000	160000	160000		160000	
Chè búp tươi sản xuất chè xanh loại 1	TP Thái Nguyên - chợ khe mo, Đồng Hỷ	đ/kg		13000	13000	13000	13000		13000	
Chè búp tươi sản xuất chè xanh loại 2	TP Thái Nguyên - chợ khe mo, Đồng Hỷ	đ/kg		8000	8000	8000	8000		8000	
Sản xuất chè xanh (giá loại 1)	Lâm Đồng - Bảo Lộc	đ/kg	8000	8000	8000	8000	8000	8000	8000	8000
Sản xuất chè đen (giá loại 1)	Lâm Đồng - Bảo Lộc	đ/kg	4000	4000	4000	4000	4000	4000	4000	4000
Thế giới										
Chè Kenya (giao ngay)	Kenya	USD /kg					3,32			

THỨC ĂN CHĂN NUÔI										
MẶT HÀNG	THỊ TRƯỜNG	ĐƠN VỊ	NGÀY							
			25/01	26/01	27/01	28/01	29/01	01/02	02/02	03/02
Trong nước										
Cám viên heo từ 40 - 70 kg mã số 1041H	Hưng Yên-Yên Mỹ	đ/kg	9800		9800			9800	9800	9800
Cám đậm đặc loại từ 10 kg - Xuất chuồng mã số 9020HS	Hưng Yên-Yên Mỹ	đ/kg	14700		14700			14700	14700	14700
Thế giới										
Ngô (03/16)	Chicago - Mỹ	Uscent /Bushel	369,75	369,25	369,25	365,5	372	371,25	372,5	371
Đậu tương (3/16)	Chicago - Mỹ	Uscent /Bushel	880,5	876,5	883	867,75	882,25	880,75	886,25	876,75

HẠT TIÊU										
MẶT HÀNG	THỊ TRƯỜNG	ĐƠN VỊ	NGÀY							
			25/01	26/01	27/01	28/01	29/01	01/02	02/02	03/02
Hạt tiêu đen	Bình Phước-Huyện Bù Đốp	đ/kg	181000		181000			181000	181000	181000
Hạt tiêu đen	Đắc Lắc-TP Buôn Mê Thuột	đ/kg	173000	173000	173000	165000	161000	161000	162000	

HẠT ĐIỀU							
MẶT HÀNG	THỊ TRƯỜNG	ĐƠN VỊ	NGÀY				
			25/01	27/01	29/01	01/02	03/02
Hạt điều khô mua xô	Bình Phước-Huyện Bù Đẳng	đ/kg	39000	39000	39000	39000	39000
Hạt điều tươi	Bình Phước-Huyện Bù Đẳng	đ/kg				31000	31000

